

CHUYÊN ĐỀ 2: CHIẾN TRANH VÀ HÒA BÌNH TRONG THẾ KỈ XX *(10 tiết)*

I. MỤC TIÊU CHUYÊN ĐỀ

1. Kiến thức

Sau chuyên đề này, HS sẽ:

- Giải thích được nguyên nhân cơ bản dẫn đến hai cuộc chiến tranh thế giới.
- Đánh giá được những hậu quả và tác động của hai cuộc chiến tranh thế giới.
- Phân tích được khát vọng hòa bình và cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới thông qua ví dụ cụ thể: Sắc lệnh hòa bình của Lê-nin năm 1917, chính sách ngoại giao hòa bình của Liên Xô; những nỗ lực xây dựng hệ thống an ninh tập thể ở châu Âu; phong trào Mặt trận nhân dân chống phát xít và nguy cơ chiến tranh,...
- Nêu được ý nghĩa của phong trào kháng chiến chống phát xít vì hòa bình của nhân dân thế giới trong Chiến tranh thế giới thứ hai; phân tích được ý nghĩa của cuộc chiến tranh vệ quốc vĩ đại của nhân dân Liên Xô.
- Nêu được nét chính về nguyên nhân, đặc điểm, đánh giá được những hậu quả của cuộc Chiến tranh lạnh đối với thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng; phân tích được nguyên nhân kết thúc Chiến tranh lạnh và tác động đối với thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng; giải thích được vì sao sau Chiến tranh lạnh, các cuộc chiến tranh, xung đột vẫn tiếp tục diễn thông qua ví dụ cụ thể.
- Suu tầm để tìm hiểu về cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới trong Chiến tranh lạnh; nêu được nét chính về phong trào quốc tế ủng hộ cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, ủng hộ cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam thông qua ví dụ cụ thể.
- Giải thích được vì sao cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới vẫn tiếp diễn sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc; có ý thức trân trọng và góp phần tham gia vào cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới.

2. Năng lực

Năng lực chung:

- *Tự chủ, tự học:* thông qua việc nêu được nét chính về nguyên nhân, đặc điểm, đánh giá được những hậu quả của cuộc Chiến tranh lạnh đối với thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng; phân tích được nguyên nhân kết thúc Chiến tranh lạnh và tác động đối với thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng; giải thích được vì sao sau Chiến tranh lạnh, các cuộc chiến tranh, xung đột vẫn tiếp diễn thông qua ví dụ cụ thể.
- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* thông việc vận dụng kiến thức để suu tầm tư liệu tìm hiểu về cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới trong Chiến tranh lạnh; nêu được nét chính về phong trào quốc tế ủng hộ cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, ủng hộ cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam thông qua ví dụ cụ thể.
- *Giao tiếp và hợp tác:* thông qua việc giải thích được vì sao cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới vẫn tiếp diễn sau khi chiến tranh lạnh kết thúc; có ý thức trân trọng và góp phần tham gia vào cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới.

Năng lực riêng:

- *Nhận thức và tư duy lịch sử:* thông qua việc giải thích được nguyên nhân cơ bản dẫn đến hai cuộc chiến tranh thế giới; đánh giá được những hậu quả và tác động của hai cuộc chiến tranh thế giới; phân tích được khát vọng hòa bình và cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới thông qua ví dụ cụ thể.

3. Phẩm chất

- Giáo dục HS tinh thần yêu chuộng hòa bình, chống chiến tranh.
- Có ý thức trân trọng và góp phần tham gia vào cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- SGK, SGV Chuyên đề học tập Lịch sử 11, Giáo án.
- Tranh, ảnh, tư liệu có liên quan đến nội dung *Chiến tranh và hòa bình trong thế kỉ XX*.
- Phiếu học tập.
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

2. Đối với học sinh

- SGK Chuyên đề học tập Lịch sử 11.
- Tranh ảnh, tư liệu về

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo sự hứng thú, kích thích HS muốn khám phá về chiến tranh và hòa bình trong thế kỉ XX.

b. Nội dung: GV trình chiếu, dẫn dắt, hướng dẫn HS quan sát hình ảnh và yêu cầu HS trả lời câu hỏi:

- *Vì sao hòa bình trở thành ước muốn vĩ đại nhất của mọi người?*
- *Hãy chia sẻ những điều em muốn biết về chiến tranh, về hoạt động chiến tranh, bảo vệ hòa bình của nhân dân thế giới trong thế kỉ XX.*

c. Sản phẩm: HS trình bày hiểu biết về hoạt động chiến tranh và bảo vệ hòa bình trong thế kỉ XX.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV trình chiếu cho HS quan sát hình ảnh và dẫn dắt: *“Không bạo lực” là tác phẩm điêu khắc nổi tiếng với khẩu súng khổng lồ có nòng bị thắt nút do nghệ sĩ người Thụy Điển C.Ph. Ri-tê-uốt sáng tác, tặng cho Liên hợp quốc và được đặt bên ngoài trụ sở của tổ chức này ở Niu Ốc (Mỹ). Cựu Tổng Thư kí Liên hợp quốc Kofi-An-nan khẳng định: “Tác phẩm điêu khắc Không bạo lực không chỉ là một tác phẩm nghệ thuật đơn thuần; nó đã làm phong phú thêm ý thức của nhân loại với một hàm ý biểu tượng mạnh mẽ trong những đường nét đơn giản lời cầu nguyện vĩ đại nhất của con người: hòa bình cho mọi người”.*



- GV yêu cầu HS cả lớp suy nghĩ và trả lời câu hỏi:

+ *Vì sao hòa bình trở thành ước muốn vĩ đại nhất của mọi người?*

+ *Hãy chia sẻ những điều em muốn biết về chiến tranh, về hoạt động chiến tranh, bảo vệ hòa bình của nhân dân thế giới trong thế kỉ XX.*

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS quan sát hình ảnh, dựa vào một số kiến thức đã học, hiểu biết của bản thân và trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 1 – 2 HS trình bày suy nghĩ, cảm nhận về hoạt động chiến tranh, bảo vệ hòa bình trong thế kỉ XX.

- GV yêu cầu HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến hoặc đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận:

+ Hòa bình trở thành ước muốn vĩ đại nhất của mọi người vì:

- Những gì mà hòa bình mang lại cho đất nước là hết sức to lớn, cho con người cảm giác hạnh phúc, thoát khỏi sự lo toan, sợ hãi, tránh được nỗi đau từ chiến tranh. Chỉ khi đất nước hòa bình thì người dân mới có thể yên tâm phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa.
- Hòa bình đem lại cho con người nền tảng để thực hiện các giá trị sống khác, xây dựng đất nước hướng đến mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

+ Thế kỉ XX đã diễn ra 2 cuộc Chiến tranh thế giới và nhiều cuộc chiến tranh khác (Chiến tranh lạnh, Chiến tranh Việt Nam, Chiến tranh vùng vịnh,...).

- GV dẫn dắt HS vào bài học: Thế kỉ XX là thế kỉ của những biến đổi to lớn nhất trong lịch sử nhân loại. Trong đó, vấn đề hòa bình đặt ra thành một trong những vấn đề toàn cầu. Vậy, nguyên nhân của những cuộc chiến tranh ấy là gì và hậu quả, tác động của nó đối với hòa bình trên toàn thế giới, cũng như đối với từng quốc gia như thế nào? Chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu trong chuyên đề ngày hôm nay – **Chuyên đề 2: Chiến tranh và hòa bình trong thế kỉ XX.**

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

HOẠT ĐỘNG 1: CHIẾN TRANH VÀ HÒA BÌNH NỬA ĐẦU THẾ KỈ XX

Hoạt động 1.1. Tìm hiểu về hai cuộc chiến tranh thế giới

Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu về Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918)

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS:

- Giải thích được nguyên nhân cơ bản dẫn đến Chiến tranh thế giới thứ nhất.
- Đánh giá được hậu quả và tác động của Chiến tranh thế giới thứ nhất.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS làm việc theo cặp, theo nhóm, khai thác tư liệu, khai thác Bảng 1, Bảng 2, Bảng 3, Hình 2, mục Em có biết SGK tr.28 - 30 và trả lời câu hỏi:

- Giải thích nguyên nhân cơ bản dẫn đến Chiến tranh thế giới thứ nhất.
- Đánh giá hậu quả và tác động của Chiến tranh thế giới thứ nhất.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS về Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918) và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Tìm hiểu về nguyên nhân</p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp, khai thác Bảng 1 mục 1a SGK tr.28 và trả lời câu hỏi: <i>Giải thích nguyên nhân cơ bản dẫn đến Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918).</i></p> <p>- GV cho HS quan sát thêm một số hình ảnh về Chiến tranh thế giới thứ nhất (Đính kèm phía dưới Nhiệm vụ 1).</p> <p>Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>- HS khai thác hình ảnh, thông tin trong mục và trả lời câu hỏi.</p>	<p>I. Chiến tranh và hòa bình nửa đầu thế kỉ XX</p> <p>1. Hai cuộc chiến tranh thế giới</p> <p>a. Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918)</p> <p>Nguyên nhân</p> <p>* Nguyên nhân sâu xa:</p> <p>- Cuối thế kỉ XI: các nước tư bản Âu - Mỹ:</p>

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 1 – 2 HS nêu nguyên nhân sâu xa và duyên cớ trực tiếp dẫn tới Chiến tranh thế giới thứ nhất.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận:

+ *Chiến tranh thế giới thứ nhất, còn được gọi là Đại chiến thế giới lần thứ nhất, là một cuộc chiến tranh thế giới bắt nguồn tại châu Âu từ ngày 28/7/1914 đến ngày 11/11/1918.*

+ *Chiến tranh thế giới thứ nhất được coi là một trong những sự kiện có ảnh hưởng nhất trong lịch sử thế giới.*

+ Chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa.

+ Sự phát triển không đồng đều về kinh tế và tranh giành quyền lợi thuộc địa gây ra bất đồng sâu sắc.

- Năm 1871:

+ Nước Đức thống nhất ra đời, làm thay đổi cán cân lực lượng ở châu Âu.

→ Chủ trương phát động chiến tranh phân chia lại thuộc địa trên thế giới.

- Năm 1882: Khối Liên minh thành lập - Đức, Áo – Hung và I-ta-li-a (đầu thế kỉ XX, I-ta-li-a rút khỏi khối này).

- Năm 1907: Khối Hiệp ước thành lập - Anh, Pháp, Nga.

- **Nguyên nhân trực tiếp:**

+ Ngày 28/6/1914, hoàng đế Áo Hung bị một người dân tộc chủ nghĩa Xéc-bi ám sát. → Đức, Áo - Hung phát động chiến tranh.

+ Ngày 28/7/1914:

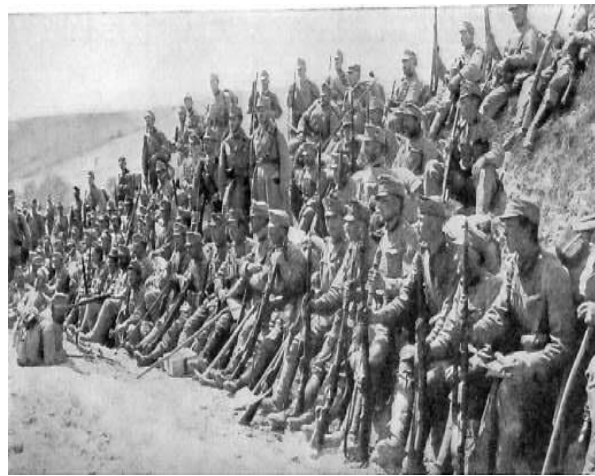
- Áo - Hung đánh chiếm Xéc-bi.
- Đức tuyên chiến với Nga và Pháp, Anh tuyên chiến với Đức.

→ **Chiến tranh thế giới thứ nhất bùng nổ.**

HÌNH ẢNH VỀ CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ NHẤT



Thái tử Áo – Hung Phéc-đi-năng bị ám sát ở Sa-ra-e-vô ngày 28/6/1914





Cuộc chiến diễn ra khốc liệt

Hậu quả, tác động

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm nhỏ (4 – 6 HS/nhóm).
- GV giao nhiệm vụ cụ thể cho các nhóm như sau: Khai thác Hình 2, 3, Bảng 2, tư liệu, mục *Em có biết*, thông tin trong mục 1a SGK tr.29, 30 và hoàn thành bảng sau:

Đánh giá hậu quả và tác động của Chiến tranh thế giới thứ nhất.



Hình 2. Thành phố Y-proơ (Pháp) bị tàn phá

Hậu quả, tác động

Đính kèm Bảng tóm tắt hậu quả và tác động của Chiến tranh thế giới thứ nhất phía dưới.

trong Chiến tranh thế giới thứ nhất

Trận Som-mơ (Pháp) là một trong những chiến trường đẫm máu nhất trong Chiến tranh thế giới thứ nhất. Theo ước tính, Đức thiệt hại 630 000 quân; Anh và Pháp thiệt hại 485 000 quân. Một quan chức Đức đã phải thốt lên:

“Som-mơ! Toàn bộ lịch sử thế giới không thể có từ nào ghê rợn hơn thế!”.

(Giôn Lê-vít, *Lược sử Chiến tranh thế giới thứ nhất: các ghi chép từ nhân chứng về cuộc chiến kết thúc tất cả các cuộc chiến, 1914 – 1918*, NXB Hơ-sét, Luân Đôn, 2014, tr.154)

Hậu quả	
Tác động	

- GV cho HS xem thêm thông tin, video, hình ảnh về hậu quả và tác động của Chiến tranh thế giới thứ nhất (*Đính kèm phía dưới*).

- GV mở rộng kiến thức, cho HS liên hệ và trả lời câu hỏi: *Em hãy cho biết cảm nhận của bản thân về Chiến tranh thế giới thứ nhất. Cuộc chiến có đáng lên án không?*

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS khai thác hình ảnh, video, thông tin trong mục và trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 1 – 2 HS đánh giá hậu quả, tác động của Chiến tranh thế giới thứ nhất đối với lịch sử nhân loại theo bảng tóm tắt.

- GV yêu cầu các HS khác nhận xét, bổ sung ý kiến.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận:

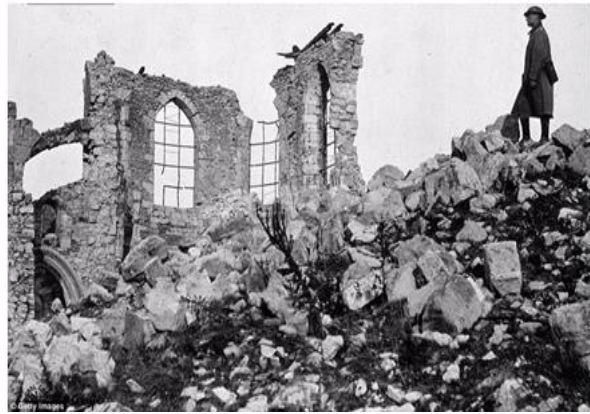
+ *Chiến tranh đã đi qua nhưng những dấu ấn lịch sử về cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất vẫn còn đó. Đây là một cuộc chiến tranh để quốc xâm lược, phi nghĩa, gây ra những tàn phá vô cùng nặng nề, ảnh hưởng đến vật chất, tinh thần của toàn nhân loại lâu dài và sâu sắc.*

- GV mở rộng kiến thức: *Cuộc phân chia lại lợi ích và ảnh hưởng sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đã không hóa giải được những mâu thuẫn gốc rễ, mà còn làm cho những mâu thuẫn đó trở nên trầm trọng hơn. Đây cũng là một trong những nguyên*

nhân chính dẫn tới Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ năm 1939.

- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

HÌNH ẢNH, VIDEO VỀ HẬU QUẢ, TÁC ĐỘNG CỦA CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ NHẤT



https://www.youtube.com/watch?v=1Sbqn7_U_R8

<https://www.youtube.com/watch?v=2Z4mVLyc4YM>

Tư liệu: Về tính chất của Chiến tranh thế giới thứ nhất, V. I. Lê-nin đã chỉ rõ: Về cả hai phía, cuộc chiến tranh đó đều là chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, điều đó hiện nay không còn bàn cãi gì nữa...Chiến tranh vô luận là do giai cấp tư sản Đức hoặc do giai cấp tư sản Anh, Pháp tiến hành, cũng đều nhằm mục đích cướp bóc các nước khác, bóp nghẹt các dân tộc nhược tiểu, thống trị thế giới về mặt tài chính, chia và chia lại thuộc địa, cứu chế độ tư bản chủ nghĩa đang gãy chết bằng cách lừa bịp và chia rẽ công nhân các nước .

(Vũ Dương Ninh, Nguyễn Văn Hồng, *Lịch sử thế giới cận đại*, Sdd, tr. 288)

Bảng tóm tắt hậu quả, tác động của Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918)

Hậu quả	<ul style="list-style-type: none">- Là một cuộc chiến khốc liệt, lan rộng ra toàn thế giới với hơn 30 nước tham gia.- Sau hơn 4 năm chiến tranh, phe Hiệp ước giành chiến thắng. Cả hai bên tham chiến đều bị thiệt hại nặng nề.
----------------	---

	<ul style="list-style-type: none"> + Số người chết: 10 triệu người. + Số người bị thương: 20 triệu người. + Thiệt hại vật chất: 338 tỉ USD.
Tác động	<ul style="list-style-type: none"> - Làm thay đổi bản đồ chính trị thế giới, trong đó có sự sụp đổ của các đế quốc Đức, Nga, Áo – Hung, Ôt-tô-man, phân chia lại đường biên giới và thành lập nhiều quốc gia mới. + Thay đổi vị trí của các cường quốc trong trật tự quốc tế được xác lập sau chiến tranh. Mỹ cạnh tranh với Anh để vươn lên thành cường quốc số một thế giới. - Là cơ sở cho các hòa ước xác lập trật tự thế giới nhằm duy trì hòa bình; xung đột giữa chính quốc với thuộc địa, giữa các giai cấp trong xã hội tư bản ngày càng sâu sắc. - Thúc đẩy phong trào cách mạng và đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân thế giới, tiêu biểu là Cách mạng tháng Mười Nga; phong trào cách mạng 1918 – 1923; các đảng cộng sản và các chính phủ cộng hòa tiến bộ ở châu Âu ra đời. → <i>Cách mạng tháng Mười Nga cùng với sự kết thúc của Chiến tranh thế giới thứ nhất đã khép lại thời kì cận đại và mở ra giai đoạn của lịch sử thế giới: thời kì hiện đại.</i>

Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu về Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945)

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS:

- Giải thích nguyên nhân cơ bản dẫn đến Chiến tranh thế giới thứ hai.
- Đánh giá được hậu quả và tác động của Chiến tranh thế giới thứ hai.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS làm việc theo cặp, theo nhóm, khai thác Bảng 4 – 6, Hình 3, thông tin mục 1b SGK tr.30 – 32 và trả lời câu hỏi:

- *Giải thích nguyên nhân cơ bản dẫn đến Chiến tranh thế giới thứ hai.*
- *Đánh giá hậu quả và tác động của Chiến tranh thế giới thứ hai.*

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS về Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945) và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p><i>Nguyên nhân</i></p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV dẫn dắt, nêu vấn đề: + Năm 1919, Hòa ước Véc-xai được kí kết để kết thúc Chiến tranh thế giới thứ nhất và lập lại hòa bình. Hội Quốc liên cũng được thành lập để bảo vệ hòa bình thế giới. + Tuy nhiên chỉ sau 20 năm, cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai lại bùng nổ (1939). - GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp đôi, khai thác Hình 3, Bảng 1, tư liệu mục 2b SGK tr.30, 31 và trả lời câu hỏi: <i>Giải</i> 	<p>b. Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945)</p> <p><i>* Nguyên nhân</i></p> <p>- Nguyên nhân sâu xa:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hệ thống Hòa ước Véc-xai – Oa-sinh-ton gây ra nhiều xung đột và bất mãn giữa các đế quốc thắng trận và bại trận. + Khủng hoảng kinh tế thế giới 1929 – 1933 đẩy nhiều nước tư bản vào con đường phát xít hóa (Đức, I-ta-li-a, Nhật Bản). → Chủ trương phát động chiến tranh để phân chia lại thế giới.

thích nguyên nhân cơ bản dẫn đến Chiến tranh thế giới thứ hai.



Hình 3. Lễ kí hiệp ước chính thức hình thành trục phát xít (9-1940) tại Béc-lin (Đức)

“Chủ nghĩa phát xít là nền độc tài khủng bố công khai của những phần tử phản động nhất, sô-vanh nhất, đế quốc chủ nghĩa nhất của chủ nghĩa tư bản tài chính”.

(G. Đì-mi-tơ-rốp, *Tuyển tập*, Tập 2, NXB Sô-phi-a, Sô-phi-a (Bun-ga-ri), 1972, tr.8)

+ GV hướng dẫn HS tìm ra những từ khóa về nguyên nhân dẫn đến Chiến tranh thế giới thứ hai: *xung đột, bất mãn, khủng hoảng kinh tế, chiến tranh để phân chia lại thế giới, mâu thuẫn.*

- GV cung cấp thêm cho HS một số hình ảnh về nguyên nhân bùng nổ Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945) (Đính kèm phía dưới Nhiệm vụ 2).

- GV mở rộng kiến thức, yêu cầu HS làm việc cặp đôi, suy nghĩ, thảo luận và cho biết: *Nguyên nhân bùng nổ Chiến tranh thế giới thứ nhất và Chiến tranh thế giới thứ hai có điểm gì giống nhau?*

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS khai thác hình ảnh, tư liệu, thông tin trong mục và trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 1 – 2 HS nêu nguyên nhân dẫn đến Chiến tranh thế giới thứ hai.

- GV mời đại diện 1 – 2 HS so sánh điểm giống nhau về nguyên nhân bùng nổ của Chiến tranh thế giới thứ nhất và Chiến tranh thế giới thứ hai (Đính kèm phía dưới Nhiệm vụ 2)

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

+ Mâu thuẫn giữa các nước tư bản với Liên xô:

- Chính sách dung dưỡng, thỏa hiệp của Anh, Pháp với phe phát xít nhằm chống Liên Xô. Chính sách ngoại giao trung lập của Mỹ.

- **Nguyên nhân trực tiếp:**

+ Năm 1938, Hít-le đưa ra yêu cầu sáp nhập vùng Xuy-đét của Tiệp Khắc vào Đức.

→ Anh, Pháp nhượng bộ, quân Đức tràn vào chiếm đóng Tiệp Khắc, chiếm lãnh thổ Ba Lan.

+ Ngày 1/9/1939: Đức tấn công Ba Lan.

+ Ngày 3/9/1939: Pháp và Anh tuyên chiến với Đức.

→ **Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.**

- GV nhận xét, đánh giá, kết luận: *Nguồn cơn của chiến tranh thế giới thứ hai đến từ những nguyên do khác nhau ở những khu vực địa lý khác nhau. Cuộc chiến có sự tham gia của đại đa số các quốc gia trên thế giới, bao gồm tất cả các cường quốc - tạo thành hai liên minh quân sự đối lập.*
- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

HÌNH ẢNH VỀ NGUYÊN NHÂN BÙNG NỔ CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI (1939 – 1945)



Hội nghị Hội Quốc Liên tổ chức tại Geneva, Thụy Sĩ, năm 1930



Adolf Hitler tại buổi mít tinh đảng Quốc Xã ở Nurnberg, tháng 8 năm 1933





Chiến tranh thế giới thứ hai - Cuộc chiến có sự tham gia của đại đa số các quốc gia trên thế giới

Trả lời câu hỏi mở rộng:

Điểm giống nhau về nguyên nhân bùng nổ của Chiến tranh thế giới thứ nhất và Chiến tranh thế giới thứ hai:

- Sự phát triển không đồng đều về kinh tế - chính trị.
- Mâu thuẫn về quyền lợi, thị trường và thuộc địa

Hậu quả, tác động

Bước 1: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm nhỏ (4 – 6 HS/nhóm).
- GV giao nhiệm vụ cụ thể cho các nhóm: Khai thác Bảng 5, 6, tư liệu mục 1b SGK tr.31, 32 và hoàn thành bảng theo mẫu:

“Đây là thứ mà quả bom đó [bom hạt nhân] có thể làm ư? Có phải tôi đã được sống để chứng kiến cảnh tan hoang này?... Ở đây, không còn chỗ cho con người trú ngụ. Tôi đã đi từ rừng rậm để về với hoang tàn. Tôi đã đi từ sự khắc nghiệt của tự nhiên mà chiến tranh thử thách con người đến sự khốc liệt của văn minh,... Tôi không thể tìm thấy điều gì nâng đỡ tâm thân tan nát này”.

(Hồi kí của người lính Nhật Ô-ga-oa Na-sa-tru-gur khi trở về thành phố Hi-rô-si-ma)

Hậu quả, tác động

Bảng tóm tắt hậu quả, tác động của Chiến tranh thế giới thứ hai đính kèm phía dưới.

HẬU QUẢ VÀ TÁC ĐỘNG CỦA CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI (1939 – 1945)

Hậu quả	
Tác động	

- GV cung cấp thêm cho HS một số hình ảnh, video về hậu quả, tác động của Chiến tranh thế giới thứ hai (*đính kèm phía dưới*).

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS khai thác hình ảnh, video, tư liệu, thông tin trong mục và hoàn thành bảng theo mẫu.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 1 – 2 HS nêu hậu quả, tác động của Chiến tranh thế giới thứ hai.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

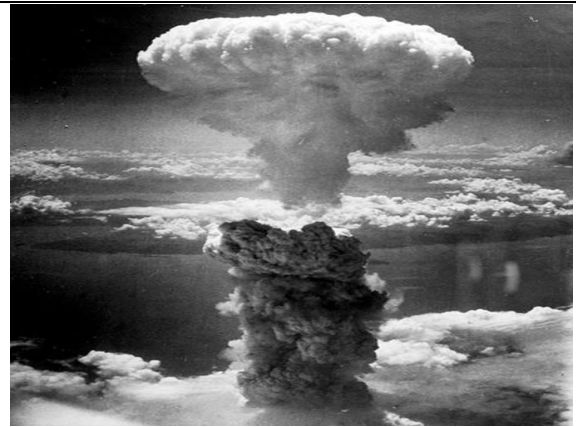
Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận: *Chiến tranh thế giới thứ hai là cuộc chiến bao trùm hầu hết các khu vực, đại dương và là cuộc chiến tranh lớn nhất, khốc liệt nhất và tàn phá nặng nề nhất trong lịch sử nhân loại về sinh mạng con người.*

- GV chuyển sang nội dung mới.

HÌNH ẢNH VỀ HẬU QUẢ, TÁC ĐỘNG CỦA CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI (1939 – 1945)





Chiến tranh thế giới thứ hai – cuộc chiến khốc liệt nhất trong lịch sử

<https://www.youtube.com/watch?v=pkKhrYDE-BE>

https://www.youtube.com/shorts/d-u5_e2rMeA

Bảng tóm tắt hậu quả, tác động của Chiến tranh thế giới thứ hai

Hậu quả	<p>Chiến tranh thế giới thứ hai có quy mô và tính chất ác liệt chưa từng có trong lịch sử, gây ra nhiều hậu quả thảm khốc đối với nhân loại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số người chết: 60 triệu người. - Số người bị thương: 90 triệu người. - Thiệt hại vật chất: 4 000 tỉ USD.
Tác động	<ul style="list-style-type: none"> - Làm thay đổi bản đồ chính trị thế giới, tạo cơ sở cho quá trình phân chia lại đường biên giới và hình thành nhiều quốc gia mới. - Thay đổi vị thế của các cường quốc trong trật tự quốc tế xác lập sau chiến tranh, đưa Mỹ và Liên Xô trở thành hai siêu cường thế giới. - Là cơ sở xác lập trật tự thế giới mới; trật tự hai cực I-an-ta; đưa đến sự thành lập của tổ chức Liên hợp quốc và các tổ chức quốc tế nhằm duy trì hòa bình và an ninh thế giới. - Làm thay đổi vị thế của Liên Xô, đưa đến sự ra đời của các nước xã hội chủ nghĩa. Thúc đẩy phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở các nước Á, Phi, Mỹ La-tinh.

Hoạt động 1.2. Tìm hiểu về cuộc đấu tranh vì hòa bình giữa hai cuộc chiến tranh thế giới

Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu về Sắc lệnh hòa bình của Lê-nin (1917), chính sách ngoại giao hòa bình của nước Nga Xô viết và Liên Xô

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS phân tích được khát vọng hòa bình và cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới thông qua ví dụ cụ thể: Sắc lệnh hòa bình của Lê-nin năm 1917, chính sách ngoại giao hòa bình của nước Nga Xô viết và Liên Xô.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS làm việc theo cặp, khai thác Hình 4, 5, mục Em có biết, Góc khám phá SGK tr.32, 33 và hoàn thành *Phiếu học tập số 1: Phân tích khát vọng hòa bình và cuộc đấu tranh vì hòa bình của nước Nga Xô viết và Liên xô.*

c. Sản phẩm: *Phiếu học tập số 1* của HS và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS

DỰ KIẾN SẢN PHẨM

Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu về Sắc lệnh hòa bình của Lê-nin (1917), chính sách ngoại giao hòa bình của nước Nga Xô viết và Liên Xô

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV yêu cầu HS làm việc theo cặp, khai thác Hình 4, 5, mục Em có biết, Góc khám phá SGK tr.32, 33 và hoàn thành *Phiếu học tập số 1: Phân tích khát vọng hòa bình và cuộc đấu tranh vì hòa bình của nước Nga Xô viết và Liên xô.*

“Chính phủ công nông do cuộc cách mạng ngày 24 – 25 tháng Mười thiết lập... đề nghị với nhân dân tất cả các nước tham chiến và với các chính phủ của họ tiến hành ngay những cuộc đàm phán về một hoà ước dân chủ và công bằng... một hoà ước phải được kí kết ngay lập tức mà không có thôn tính (nghĩa là không có xâm chiếm đất đai của nước ngoài, không có cưỡng ép sáp nhập các dân tộc khác) và không có bồi thường”.

(Lê-nin, *Sắc lệnh hoà bình*, trích trong: Lê-nin, *Toàn tập*, Tập 26, NXB Tiến bộ, Mát-xcơ-va, 1964, tr.62 – 63)



Năm 1919, Quốc tế Cộng sản (Quốc tế thứ ba) được thành lập tại Mát-xcơ-va. Không chỉ vạch ra đường lối cho phong trào cách mạng thế giới, Quốc tế Cộng sản, với vai trò quan trọng là Đảng Cộng sản Liên Xô, đã tham dự trực tiếp vào cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa phát xít, bảo vệ hoà bình thế giới thông qua việc thúc đẩy thành lập Mặt trận nhân dân chống phát xít và chiến tranh tại nhiều nước.

Hình 5. Các đại biểu tham dự Đại hội lần II của Quốc tế Cộng sản (1920)



PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1

Nội dung	Khát vọng hòa bình và cuộc đấu tranh vì hòa bình của nước Nga Xô viết và Liên xô
Sắc lệnh hòa bình	
Chính sách ngoại giao hòa bình của nước Nga Xô viết và Liên Xô	
Nhận xét	

- GV khuyến khích HS sưu tầm thêm tư liệu, hình ảnh về Sắc lệnh hòa bình và chính sách ngoại giao hòa bình của nước Nga Xô viết và Liên Xô.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS khai thác hình ảnh, tư liệu, thông tin trong mục và hoàn thành Phiếu học tập số 1.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

2. Cuộc đấu tranh vì hòa bình giữa hai cuộc chiến tranh thế giới

a. *Sắc lệnh hòa bình của Lê-nin (1917), chính sách ngoại giao hòa bình của nước Nga Xô viết và Liên Xô*

Kết quả *Phiếu học tập số 1* đính kèm phía dưới *Nhiệm vụ 1*.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 1 – 2 HS phân tích khát vọng hòa bình và cuộc đấu tranh vì hòa bình của nước Nga Xô Viết và Liên Xô theo *Phiếu học tập số 1*.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, hoàn chỉnh *Phiếu học tập số 1* và kết luận.

- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

KẾT QUẢ PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1

Nội dung	Khát vọng hòa bình và cuộc đấu tranh vì hòa bình của nước Nga Xô viết và Liên xô
<p>Sắc lệnh hòa bình</p>	<p>- Hoàn cảnh ra đời:</p> <p>+ Sau khi Cách mạng tháng Mười thành công, Đại hội Xô viết toàn Nga lần II (25/10/1917) ra tuyên bố xóa bỏ bộ máy Chính phủ lâm thời và thành lập Chính phủ Xô viết do Lê-nin đứng đầu.</p> <p>+ Ngày 26/10, Đại hội Xô viết toàn Nga đã thông qua <i>Sắc lệnh hòa bình</i> và <i>Sắc lệnh ruộng đất</i> do Lê-nin soạn thảo.</p> <div data-bbox="435 970 982 1409" data-label="Image"> </div> <div data-bbox="1019 970 1373 1404" data-label="Image"> </div> <p>- Nội dung:</p> <p>+ <i>Sắc lệnh hòa bình</i> coi chiến tranh là một tội ác lớn nhất đối với loài người.</p> <p>+ Kêu gọi các nước chấm dứt chiến tranh, đàm phán để kí kết một hòa ước công bằng, không thôn tính, sáp nhập, không bồi thường chiến phí.</p>
<p>Chính sách ngoại giao hòa bình của nước Nga Xô viết và Liên Xô</p>	<p>- Năm 1917: Ban hành Tuyên bố về quyền của các dân tộc trong nước Nga, khẳng định quyền bình đẳng và quyền tự quyết dân tộc, xóa bỏ mọi áp bức dân tộc của chế độ cũ.</p> <p>- Năm 1918: Kí Hòa ước Bết – Li-tốp với Đức, đưa nước Nga ra khỏi Chiến tranh thế giới thứ nhất.</p>

	<ul style="list-style-type: none"> - Năm 1918 – 1920: Tiến hành bảo vệ thành quả cách mạng, đánh bại lực lượng Bạch vệ nổi dậy trong nước và cuộc xâm lược của các đế quốc. - Năm 1921 – 1924: Giúp đỡ phong trào giải phóng dân tộc của nhân dân Mông Cổ, Trung Quốc,... - Năm 1933 – 1939: Kêu gọi Mỹ, Anh, Pháp hợp tác chống chủ nghĩa phát xít; kêu gọi thành lập mặt trận thống nhất chống phát xít tại nhiều nước. 	
Nhận xét	Thể hiện khát vọng hòa bình của nhân dân Nga nói chung và nhân dân thế giới nói riêng.	

Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu về hệ thống an ninh tập thể ở châu Âu giữa hai cuộc chiến tranh thế giới

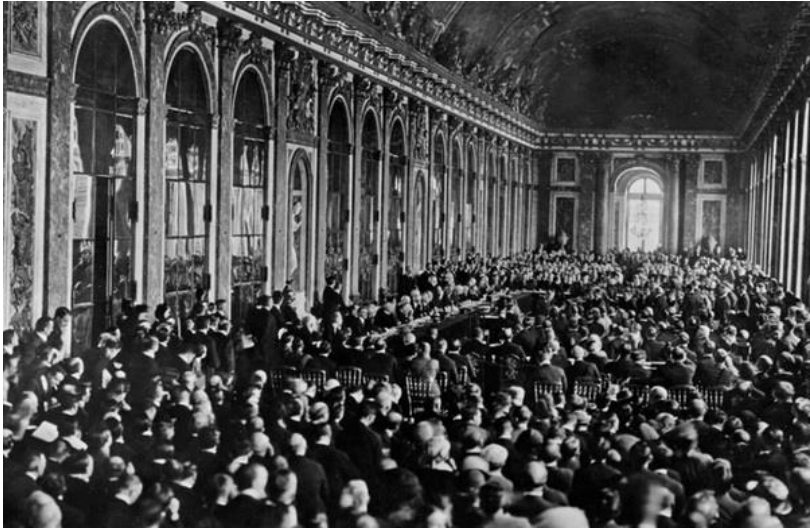
a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS phân tích được những nỗ lực xây dựng hệ thống an ninh tập thể ở châu Âu.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, làm việc theo cặp, khai thác tư liệu, Hình 6, thông tin trong mục 2b SGK tr.34 và trả lời câu hỏi:

- *Nêu bối cảnh của Hội nghị Véc-xai và Hội nghị Oa-sinh-ton.*
- *Trình bày những nội dung về an ninh của trật tự thế giới theo hệ thống Véc-xai – Oa-sinh-ton.*
- *Đánh giá về hệ thống an ninh tập thể ở châu Âu giữa hai cuộc chiến tranh thế giới. Lí giải ý kiến về Hòa ước Véc-xai: “Đây không phải là hòa bình. Đây là một cuộc hưu chiến 20 năm”.*

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS về hệ thống an ninh tập thể ở châu Âu giữa hai cuộc chiến tranh thế giới và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu về hệ thống an ninh tập thể ở châu Âu giữa hai cuộc chiến tranh thế giới</p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, làm việc theo cặp, khai thác thông tin trong mục 2b SGK tr.34 và trả lời câu hỏi: <i>Nêu bối cảnh của Hội nghị Véc-xai và Hội nghị Oa-sinh-ton.</i> - GV cung cấp thêm cho HS một số hình ảnh: 	<p>b. Hệ thống an ninh tập thể ở châu Âu giữa hai cuộc chiến tranh thế giới</p> <p>- Bối cảnh của Hội nghị Véc-xai và Hội nghị Oa-sinh-ton:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, đại diện 27 nước thắng trận đã họp hội nghị hòa bình tại cung điện Véc-xai vì tham vọng bành trướng, tranh chấp lãnh thổ giữa các nước đế quốc. + Hòa ước Véc-xai được kí kết: thành lập tổ chức quốc tế là Hội Quốc liên, kí hòa ước với Đức và các nước bại trận. <p>- Nội dung về an ninh của trật tự thế giới theo hệ thống Véc-xai – Oa-sinh-ton: <i>đính kèm phía dưới</i> <i>Nhiệm vụ 2.</i></p>

Lễ ký Hoà ước Véc-xai



Hội nghị thành lập Hội Quốc liên ở Pa-ri (Pháp)



Hệ thống Véc-xai – Oa-sinh-ton

- GV tiếp tục yêu cầu HS thảo luận cặp đôi, khai thác Hình 6, tư liệu mục 2b SGK tr.34 và cho biết: *Nêu những nội dung về an ninh của trật tự thế giới theo hệ thống Véc-xai – Oa-sinh-ton.*
(GV khuyến khích HS trình bày dưới dạng sơ đồ tư duy)

Nguyên soái F. Phốc, nguyên Tổng Tư lệnh quân đội Đồng minh tại châu Âu nhận định về Hoà ước Véc-xai: “Đây không phải là hoà bình. Đây là một cuộc hưu chiến 20 năm”.

(Đa-vít King, Các cuộc chiến tranh thế giới và thời hiện đại, NXB Giôn Guy-li & Săn, Niu Giơ-xi, 2005, tr.58)

- GV mở rộng kiến thức, yêu cầu HS cả lớp suy nghĩ và trả lời câu hỏi: *Đánh giá về hệ thống an ninh tập thể ở châu Âu giữa hai cuộc chiến tranh thế giới. Lí giải ý kiến về Hoà ước Véc-xai: “Đây không phải là hoà bình. Đây là một cuộc hưu chiến 20 năm”.*

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS khai thác hình ảnh, tư liệu, thông tin trong mục và trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 1 – 2 HS nêu bối cảnh của Hội nghị Véc-xai, Hội nghị Oa-sinh-ton và những nội dung về an ninh trật tự theo hệ thống Véc-xai – Oa-sinh-ton

- GV mời đại diện 1 – 2 HS trả lời câu hỏi mở rộng (*Đính kèm phía dưới Nhiệm vụ 2*).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận.

- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

NỘI DUNG VỀ AN NINH CỦA TRẬT TỰ THẾ GIỚI THEO HỆ THỐNG VÉC-XAI – OA-SINH-TON

Các nội dung về an ninh của trật tự thế giới theo hệ thống Véc-xai – Oa-sinh-ton

Thành lập Hội Quốc liên nhằm thúc đẩy phát triển hợp tác, bảo đảm hòa bình và an ninh cho các dân tộc theo nguyên tắc cơ bản là không dùng chiến tranh để giải quyết mâu thuẫn, xung đột trong quan hệ quốc tế mà dựa trên các cam kết quốc tế.

Áp đặt những điều khoản nặng nề về lãnh thổ, bảo đảm an ninh, bồi thường chiến tranh đối với các nước bại trận. Hạn chế lực lượng vũ trang đối với các nước bại trận, ngăn ngừa nguy cơ chiến tranh.

Mỹ kí hòa ước riêng với Đức, đồng thời mời đại diện các nước tới Oa-sinh-ton để thảo luận về phân chia tỉ lệ hải quan và vùng ảnh hưởng ở châu Á – Thái Bình Dương.

→ **Tính chất bất bình đẳng và các điều khoản trừng phạt nặng nề tạo ra bởi hệ thống Véc-xai – Oa-sinh-ton. Đây là cơ sở châm ngòi cho các cuộc chiến tranh sau đó.**

Trả lời câu hỏi mở rộng:

Hòa ước Véc-xai: “Đây không phải là hòa bình. Đây là một cuộc hưu chiến 20 năm”:

- Hòa ước Véc-xai được kí kết nhưng chỉ có Anh và Pháp hài lòng. Năm 1921, Mỹ triệu tập hội nghị Oa-sinh-ton nhằm bảo đảm lợi ích của mình.

- Trật tự thế giới theo hệ thống Véc-xai – Oa-sinh-ton tạo dựng cơ sở cho cấu trúc an ninh tập thể ở châu Âu và trên thế giới trong các thập niên 20, 30 của thế kỉ XX. Các nước Mỹ, Anh, Pháp củng cố vị thế, áp đặt trừng phạt nặng nề lên các nước bại trận.

→ Hòa bình không được bảo đảm và mâu thuẫn giữa các cường quốc thêm sâu sắc.

Nhiệm vụ 3: Tìm hiểu về phong trào Mặt trận nhân dân chống phát xít và nguy cơ chiến tranh

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS phân tích được phong trào Mặt trận nhân dân chống phát xít và nguy cơ chiến tranh.


b. Nội dung: GV yêu cầu HS làm việc theo cặp, khai thác Hình 7, thông tin trong mục 2c SGK tr.34, 35 và trả lời câu hỏi:

- Phong trào Mặt trận nhân dân chống phát xít và nguy cơ chiến tranh đã diễn ra như thế nào?

- Chỉ ra các lực lượng có vai trò quan trọng trong việc hình thành Mặt trận nhân dân chống phát xít.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS về phong trào Mặt trận nhân dân chống phát xít và nguy cơ chiến tranh và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Nhiệm vụ 3: Tìm hiểu về phong trào Mặt trận nhân dân chống phát xít và nguy cơ chiến tranh</p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV yêu cầu HS làm việc theo cặp, khai thác Hình 7, hình ảnh do GV cung cấp, thông tin trong mục 2c SGK tr.34, 35 và trả lời câu hỏi:</p> <p>+ Phong trào Mặt trận nhân dân chống phát xít và nguy cơ chiến tranh đã diễn ra như thế nào?</p> <p>+ Chỉ ra các lực lượng có vai trò quan trọng trong việc hình thành Mặt trận nhân dân chống phát xít.</p>  <p>Hình 7. Nhân dân Pháp tuần hành chống chủ nghĩa phát xít (1934)</p>	<p>c. Phong trào Mặt trận nhân dân chống phát xít và nguy cơ chiến tranh</p> <p>- Bối cảnh ra đời:</p> <p>+ Quốc tế Cộng sản phát động phong trào chống phát xít, chống chiến tranh ở nhiều nước.</p> <p>+ Cộng sản là công nhân quốc tế và lực lượng yêu nước tiên bộ, dân chủ (Đảng cộng sản, tổ chức nghiệp đoàn, cộng đoàn, các lực lượng dân chủ,...) thành lập Mặt trận nhân dân chống chủ nghĩa phát xít ở Pháp, I-ta-li-a, Hy Lạp, Tây Ban Nha,...</p> <p>- Quá trình diễn ra phong trào Mặt trận nhân dân chống phát xít và nguy cơ chiến tranh:</p> <p>+ Ở Pháp:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Mặt trận nhân dân Pháp giành thắng lợi trong cuộc tổng tuyển cử năm 1936. • Chính phủ Lê-ông Bơ-lum ra đời. <p>+ Ở Tây Ban Nha:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Mặt trận nhân dân giành được thắng lợi trong cuộc bầu cử năm 1936 nhưng thế lực quân phiệt đã tiến



Những chiến sĩ thuộc Lữ đoàn tình nguyện quốc tế tham gia bảo vệ nước Cộng hòa Tây Ban Nha

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS khai thác hình ảnh, tư liệu, thông tin trong mục và trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 1 – 2 HS nêu quá trình diễn ra phong trào Mặt trận nhân dân chống phát xít và nguy cơ chiến tranh.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận: *Phong trào Mặt trận nhân dân chống phát xít và nguy cơ chiến tranh góp phần quan trọng vào việc ngăn chặn nguy cơ bùng nổ một cuộc chiến tranh thế giới mới.*

- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

hành cuộc nội chiến nhằm tiêu diệt nền cộng hòa.

- Do chênh lệch lực lượng nên cuối cùng phe phát xít đã lên nắm quyền tại Tây Ban Nha.

Hoạt động 1.3. Tìm hiểu về phong trào kháng chiến chống phát xít trong Chiến tranh thế giới thứ hai

Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu về phong trào kháng chiến chống phát xít của nhân dân thế giới

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS nắm được nội dung các phong trào kháng chiến chống phát xít của nhân dân thế giới.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS làm việc theo cặp, đọc thông tin trong mục 3a SGK tr.35, 36 và hoàn thành *Phiếu học tập số 2: Cho biết phong trào kháng chiến chống phát xít của nhân dân thế giới đã diễn ra như thế nào?*

c. Sản phẩm: *Phiếu học tập số 2 của HS và chuẩn kiến thức của GV.*

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p><i>Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu về phong trào kháng chiến chống phát xít của nhân dân thế giới</i></p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p>	<p>3. Phong trào kháng chiến chống phát xít của nhân dân thế giới</p>

GV yêu cầu HS làm việc theo cặp, đọc thông tin trong mục 3a SGK tr.35, 36 và hoàn thành *Phiếu học tập số 2*: Cho biết phong trào kháng chiến chống phát xít của nhân dân thế giới đã diễn ra như thế nào?

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2

Nội dung	Phong trào kháng chiến chống phát xít của nhân dân thế giới
Tại châu Âu	
Tại châu Á	

- GV cung cấp thêm cho HS một số hình ảnh, video:



Chính phủ Nhật Bản gửi cho Mỹ, Anh, Trung Quốc và Liên Xô bản đề nghị chấp nhận đầu hàng vô điều kiện



Hồng quân Liên Xô tạo điều kiện cho nhân dân các nước Đông Âu giành độc lập

<https://www.youtube.com/watch?v=5okFCu5rjgw>

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

a. Phong trào kháng chiến chống phát xít của nhân dân thế giới

Kết quả *Phiếu học tập số 2* đính kèm phía dưới *Nhiệm vụ 2*.

- HS khai thác hình ảnh, tư liệu, thông tin trong mục và hoàn thành *Phiếu học tập số 2*.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 1 – 2 HS nêu quá trình diễn ra phong trào kháng chiến chống phát xít của nhân dân thế giới theo *Phiếu học tập số 2*.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận:

+ *Kháng chiến chống phát xít của nhân dân thế giới góp phần quan trọng vào chiến thắng chủ nghĩa phát xít, mang lại hòa bình cho nhân loại.*

+ *Lực lượng kháng chiến cùng lực lượng Đồng minh chống phát xít, chớp thời cơ tiến hành cách mạng giải phóng dân tộc.*

- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

KẾT QUẢ PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2

Nội dung	Phong trào kháng chiến chống phát xít của nhân dân thế giới
Tại châu Âu	<p>- Ở Pháp:</p> <p>+ Chính phủ Pê-tanh đầu hàng, Đảng Cộng sản đã lãnh đạo nhân dân lập ra các lực lượng kháng chiến bên trong nước Pháp.</p> <p>+ Thành lập Chính phủ Pháp tự do, tiến hành chống phát xít.</p> <p>- Ở I-ta-li-a:</p> <p>+ Năm 1943, Đảng Cộng sản I-ta-li-a tổ chức các phong trào chống phát xít rộng khắp trên cả nước.</p> <p>+ Quân Đồng minh đổ bộ lên Italia, chính quyền Mút-xô-li-ni sụp đổ.</p> <p>- Năm 1944:</p> <p>+ Hồng quân Liên Xô mở cuộc phản công trên toàn mặt trận phía đông, nhân dân các quốc gia Đông Âu giành độc lập.</p> <p>+ Đảng Cộng sản Pháp lãnh đạo nhân dân giải phóng nhiều vùng đất rộng lớn.</p> <p>+ Tháng 8/1944: công nhân Pari tiến hành khởi nghĩa vũ trang, lật đổ chính quyền thân phát xít Đức, giải phóng Pari.</p>
Tại châu Á	<p>- Ở Trung Quốc:</p> <p>+ Năm 1931: nhân dân Trung Quốc đấu tranh chống quân phiệt Nhật Bản xâm lược vùng Mãn Châu.</p>

+ Năm 1937: Đảng Cộng sản Trung Quốc đã hợp tác với chính quyền Quốc dân đảng chống Nhật trên phạm vi cả nước.

- Ở *Mi-an-ma*: Liên minh tự do chống phát xít được thành lập bao gồm Đảng Cộng sản và Đảng xã hội.

- Ở *Phi-lip-pin*: Mặt trận dân tộc dân chủ thống nhất chống phát xít ra đời do giai cấp tư sản lãnh đạo.

Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu về ý nghĩa của phong trào kháng chiến chống phát xít trong Chiến tranh thế giới thứ hai

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS trình bày được ý nghĩa của phong trào kháng chiến chống phát xít trong Chiến tranh thế giới thứ hai.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, đọc thông tin trong mục 3 SGK tr.35, 36 và trả lời câu hỏi:

- Trình bày ý nghĩa của phong trào kháng chiến chống phát xít trong Chiến tranh thế giới thứ hai.

- Liên hệ với cuộc đấu tranh chống phát xít Nhật của nhân dân Việt Nam.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS về ý nghĩa của phong trào kháng chiến chống phát xít trong Chiến tranh thế giới thứ hai và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu về ý nghĩa của phong trào kháng chiến chống phát xít trong Chiến tranh thế giới thứ hai</p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, đọc thông tin trong mục 3 SGK tr.35, 36 và trả lời câu hỏi: <i>Trình bày ý nghĩa của phong trào kháng chiến chống phát xít trong Chiến tranh thế giới thứ hai.</i></p> <p>- GV cung cấp thêm cho HS hình ảnh, video:</p> 	<p>b. Ý nghĩa</p> <p>- Góp phần vào thắng lợi chung của nhân loại tiến bộ.</p> <p>- Đập tan tham vọng bành trướng và áp bức của chủ nghĩa phát xít Đức, I-ta-li-a và chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản.</p> <p>- Thể hiện khát vọng hòa bình, ý chí xây dựng xã hội tự do, dân chủ, bình đẳng, tiến bộ và văn minh của nhân dân thế giới.</p> <p>- Thúc đẩy phong trào giải phóng dân tộc của nhân dân các nước thuộc địa và phụ thuộc.</p> <p>- Mở đường cho sự ra đời của nhiều quốc gia độc lập.</p>



*Cuộc diễu binh kỉ niệm 77 năm Ngày chiến thắng
phát xít Đức ở Thủ đô Mát-xcơ-va (9/5/2021)*

<https://www.youtube.com/watch?v=rknP6E95x6Y>

- GV mở rộng, liên hệ, yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Liên hệ với cuộc đấu tranh chống phát xít Nhật của nhân dân Việt Nam.*

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS khai thác hình ảnh, video, tư liệu, thông tin trong mục và trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 1 – 2 HS nêu ý nghĩa của phong trào kháng chiến chống phát xít trong Chiến tranh thế giới thứ hai.

- GV mời đại diện 1 – 2 HS trả lời câu hỏi mở rộng (*Đính kèm phía dưới Nhiệm vụ 2*).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận: *phong trào kháng chiến chống phát xít trong Chiến tranh thế giới thứ hai:*
- + *Tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc sau Chiến tranh thế giới thứ.*
- + *Thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á đã cổ vũ, thúc đẩy phong trào dân tộc phát triển ở châu Phi và Mỹ Latinh.*
- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

Trả lời câu hỏi mở rộng:

Liên hệ với cuộc đấu tranh chống phát xít Nhật của nhân dân Việt Nam.

- *Đảng Cộng sản Đông Dương được chuẩn bị về chính trị, tư tưởng, tổ chức đã biết nắm bắt thời cơ, nhân cơ hội Nhật đầu hàng quân Đồng Minh, tổ chức phát động toàn dân đứng lên tổng khởi nghĩa:*

+ *Hội nghị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng diễn ra từ ngày 6 - 9/11/1940 tại làng Đình Bảng (huyện Từ Sơn, Bắc Ninh).*

+ *Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 diễn ra vào tháng 5/1941, quyết định thành lập Việt Nam độc lập đồng minh (Mặt trận Việt Minh).*

+

- *Tháng 4/1945, cao trào kháng Nhật, cứu quốc diễn ra mạnh mẽ, trước sự tiến công của Mặt trận Việt Minh, bộ máy chính quyền tay sai bị suy yếu, bắt lức và đi đến tan rã từng bộ phận.*

- *Khắp nơi trên đất nước ta, những cuộc mít tinh, biểu tình thị uy vũ trang do Việt Minh tổ chức có tới hàng nghìn, hàng vạn người tham gia diễn ra liên tục trước mắt quân đội Nhật và chính quyền bù nhìn. Hàng triệu quần chúng sẵn sàng đứng lên tham gia, ủng hộ Việt Minh giành chính quyền. Các tầng lớp trung gian đã nhận rõ bộ mặt của phát xít Nhật và tay sai, ngả hẳn về với cách mạng. Chỉ trong vòng nửa tháng (từ 14 - 28/8/1945), cuộc Tổng khởi nghĩa thành công hoàn toàn.*



Cuộc đảo chính của Phát xít Nhật và cao trào Khởi nghĩa ở tỉnh Thái Nguyên



Phát động Tổng khởi nghĩa giành chính quyền từ tay phát xít Nhật và bè lũ tay sai

- Nhờ sự tính toán chuẩn bị kỹ lưỡng trước đó, mà sự kiện Nhật Bản đầu hàng Đồng Minh, Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc, đã trở thành thời cơ có một không hai, là thời cơ mang tính quyết định của cách mạng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, toàn dân đứng lên Tổng khởi nghĩa, giành chính quyền về tay nhân dân, kết quả được xem là nhân chứng lịch sử hùng hồn nhất là mốc son lịch sử mang tên Cách mạng Tháng Tám, cuộc cách mạng đem lại độc lập và tự do cho dân tộc Việt Nam.

https://www.youtube.com/watch?v=U_G0EsslUE0

<https://www.youtube.com/watch?v=N5lceZLpyiY>

HOẠT ĐỘNG 2: TÌM HIỂU VỀ CHIẾN TRANH VÀ HÒA BÌNH TỪ SAU NĂM 1945 ĐẾN NAY

Hoạt động 2.1. Tìm hiểu về Chiến tranh lạnh (1947 – 1989)

Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu về nguyên nhân, đặc điểm của Chiến tranh lạnh

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS nêu được những nét chính về nguyên nhân và đặc điểm của Chiến tranh lạnh.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, khai thác Hình 8, 9, mục Góc mở rộng, thông tin trong mục 1a SGK tr.36 – 38 và trả lời câu hỏi: *Nêu những nét chính về nguyên nhân và đặc điểm của Chiến tranh lạnh.*

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS về những nét chính về nguyên nhân và đặc điểm của Chiến tranh lạnh và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu về nguyên nhân, đặc điểm của Chiến tranh lạnh</p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, khai thác Hình 8, mục Góc mở rộng, thông tin mục 1a SGK tr.36, 37 và trả lời câu hỏi: <i>Nêu những nguyên nhân dẫn đến Chiến tranh lạnh.</i> - GV hướng dẫn các nhóm tìm những từ khóa nói về nguyên nhân dẫn đến Chiến tranh lạnh: <i>đối đầu, mâu thuẫn, lợi ích chiến lược, mối đe dọa, chiến lược, cô lập, ...</i> - GV trình chiếu cho HS quan sát thêm hình ảnh nguyên nhân dẫn đến Chiến tranh lạnh (1947 – 1989) (Đính kèm phía dưới Nhiệm vụ 1). - GV dẫn dắt: <i>Chiến tranh lạnh có những đặc điểm khác biệt so với các cuộc chiến tranh đã từng diễn ra trong lịch sử.</i> 	<p>II. Chiến tranh và hòa bình từ sau năm 1945 đến nay</p> <p>1. Chiến tranh lạnh (1947 – 1989)</p> <p><i>a. Nguyên nhân, đặc điểm</i></p> <p>* Nguyên nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, quan hệ đồng minh giữa Liên Xô và Mỹ chuyển sang thế đối đầu, mâu thuẫn về mục tiêu và lợi ích chiến lược. + <i>Liên Xô:</i> chủ trương thúc đẩy hòa bình, hợp tác và duy trì an ninh trên thế giới. + <i>Mỹ, Anh và các nước tư bản:</i> đề ra một loạt chiến lược về kinh tế, chính trị, quân sự nhằm bao vây, cô lập Liên Xô và phong trào cách mạng thế giới. - Tháng 6-1947, Mỹ công bố kế hoạch Mác-san, thành lập các liên minh quân sự: Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây



- GV yêu cầu HS tiếp tục làm việc cá nhân, khai thác Hình 9 SGK tr.38 và trả lời câu hỏi: *Nêu những đặc điểm của Chiến tranh lạnh.*

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS khai thác hình ảnh, tư liệu, thông tin trong mục và trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 1 – 2 HS nêu nguyên nhân, đặc điểm của Chiến tranh lạnh.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận: *Chiến tranh lạnh là tình trạng đối đầu căng thẳng về tư tưởng, chính trị, quân sự, kinh tế,.... Giữa hai cực do Mỹ - Liên Xô đứng đầu trong những năm 1947 – 1989. Tình trạng này xuất phát từ nguyên nhân cơ bản là sự đối lập sâu sắc về hệ tư tưởng, về quyền lực giữa Mỹ và Liên Xô trong trật tự thế giới sau Chiến tranh thế giới thứ hai.*

- GV mở rộng: *Thuật ngữ lạnh được sử dụng vì không có sự chiến đấu trực tiếp diện rộng giữa hai siêu cường, nhưng họ đã ủng hộ những nước đồng minh đang có xung đột nhằm gia tăng vị thế chính trị, nó được gọi là những cuộc chiến tranh ủy nhiệm.*

- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

Dương (NATO, 1949), Tổ chức Hiệp ước Đông Nam Á (SEATO, 1954),...

- Năm 1949: Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu thành lập Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV, 1949) và Tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va (5-1955).

→ Cuộc đối đầu giữa phe tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa kéo dài từ 1947 - 1989.

*** Đặc điểm:**

- Chi phối quan hệ quốc tế toàn cầu, lôi kéo phần lớn các nước trên thế giới tham gia.

- Là cuộc đối đầu giữa hai hệ tư tưởng: tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa do Mỹ và Liên Xô đứng đầu.

- Cuộc đối đầu diễn ra trên hầu hết các lĩnh vực.

- Quan hệ quốc tế luôn trong tình trạng căng thẳng, các cuộc chiến tranh cục bộ và chạy đua vũ trang diễn ra trên quy mô toàn cầu.

- Liên Xô và Mỹ vẫn có những cuộc thương lượng để tìm cách hòa hoãn, thỏa hiệp với nhau.

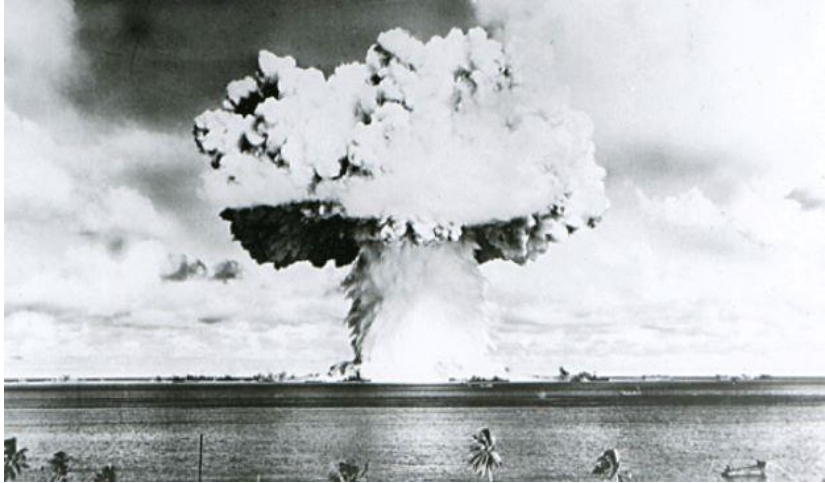
Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu về hậu quả của Chiến tranh lạnh

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS đánh giá được những hậu quả của Chiến tranh lạnh.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS làm việc theo 4 nhóm, khai thác thông tin mục 1b SGK tr.38, 39 và hoàn thành Phiếu học tập số 3: *Đánh giá những hậu quả của Chiến tranh lạnh đối với thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng.*

c. Sản phẩm: Phiếu học tập số 3 của các nhóm và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM						
<p><i>Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu về hậu quả của Chiến tranh lạnh</i></p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none">- GV chia HS cả lớp thành 4 nhóm.- GV giao nhiệm vụ cho các nhóm, làm việc theo kỹ thuật X-Y-Z và thực hiện nhiệm vụ: <p>Khai thác thông tin mục 1b SGK tr.38, 39 và hoàn thành <i>Phiếu học tập số 3: Đánh giá những hậu quả của Chiến tranh lạnh đối với thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng.</i></p> <p style="text-align: center;">PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3</p> <table border="1" data-bbox="147 594 954 789"><thead><tr><th colspan="2" data-bbox="147 594 954 659">Hậu quả của Chiến tranh lạnh</th></tr></thead><tbody><tr><td data-bbox="147 659 550 724">Đối với thế giới</td><td data-bbox="550 659 954 724"></td></tr><tr><td data-bbox="147 724 550 789">Đối với Việt Nam</td><td data-bbox="550 724 954 789"></td></tr></tbody></table> <ul style="list-style-type: none">- GV cung cấp cho HS một số hình ảnh về hậu quả của Chiến tranh lạnh:  <p><i>Một đầu đạn hạt nhân nặng 63 ki-lo-ton phát nổ dưới nước do Mỹ thực hiện tại đảo san hô Bikini vào tháng 7/1946</i></p>	Hậu quả của Chiến tranh lạnh		Đối với thế giới		Đối với Việt Nam		<p>b. Hậu quả</p> <p>Kết quả <i>Phiếu học tập số 3</i> đính kèm phía dưới <i>Nhiệm vụ 2</i>.</p>
Hậu quả của Chiến tranh lạnh							
Đối với thế giới							
Đối với Việt Nam							



Chiến tranh lạnh khiến cho hàng triệu người chết

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS khai thác hình ảnh, thông tin trong mục và trả lời câu hỏi.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 1 – 2 HS đánh giá những hậu quả của Chiến tranh lạnh đối với thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng theo *Phiếu học tập số 3*.
- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận: *Chiến tranh lạnh để lại những hậu quả to lớn, lâu dài cho thế giới nói chung.*
- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

KẾT QUẢ PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3

Hậu quả của Chiến tranh lạnh

Đối với thế giới	<ul style="list-style-type: none"> - Đưa đến việc phân chia thế giới thành hai hệ thống đối lập về ý thức hệ và chính trị, quân sự: tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa, → Quan hệ quốc tế giai đoạn 1947 - 1989 căng thẳng. - Nhiều quốc gia, dân tộc bị lôi cuốn vào vòng xoáy, gây ra các cuộc chiến tranh cục bộ, nội chiến đã bùng nổ. - Gây ra tình trạng chia cắt lãnh thổ tại nhiều quốc gia, tạo ra các khối quân sự đối lập và tình trạng đối đầu căng thẳng ở hầu khắp các khu vực trên thế giới. - Dẫn tới cuộc chạy đua vũ trang trong nhiều năm giữa Liên Xô và Mỹ, làm suy yếu tiềm lực của các siêu cường, gây thiệt hại lớn về sức người, sức của.
------------------	--

	- Các quốc gia bị lôi kéo vào vòng xoáy chiến tranh và các liên minh quân sự cũng chịu thiệt hại to lớn.
Đối với Việt Nam	- Tác động trực tiếp đến công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam trong thế kỉ XX. - Thúc đẩy việc quốc tế hoá các cuộc xung đột ở Đông Dương và Việt Nam, làm cho quy mô chiến tranh mở rộng, thời gian kéo dài và tính chất phức tạp. - Nhân dân hai miền Nam, Bắc đã phải hi sinh nhiều sức người, sức của để chiến đấu bảo vệ độc lập dân tộc và thống nhất đất nước. - Sau năm 1975, Chiến tranh lạnh gây ra nhiều khó khăn cho Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế và phát triển kinh tế xã hội, đặc biệt là hậu quả từ chính sách bao vây, cấm vận của Mỹ.

Nhiệm vụ 3: Tìm hiểu về nguyên nhân kết thúc Chiến tranh lạnh và tác động

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS phân tích được nguyên nhân kết thúc Chiến tranh lạnh và tác động của việc kết thúc Chiến tranh lạnh đối với thế giới nói chung và Việt nam nói riêng.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS làm việc theo cặp, khai thác Hình 10, 11, tư liệu, thông tin trong mục 2c SGK tr.39, 40 và trả lời câu hỏi:

- Phân tích nguyên nhân kết thúc Chiến tranh lạnh.

- Đánh giá những hậu quả của Chiến tranh lạnh đối với thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS về nguyên nhân kết thúc Chiến tranh lạnh, tác động của việc kết thúc Chiến tranh lạnh đối với thế giới và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Nhiệm vụ 3: Tìm hiểu về nguyên nhân kết thúc Chiến tranh lạnh và tác động</p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV yêu cầu HS làm việc theo cặp, khai thác Hình 10, 11, tư liệu, thông tin trong mục 2c SGK tr.39, 40 và hoàn thành bảng theo mẫu:</p>  <p>Hình 10. Tổng thống Mỹ. G.Bút-sơ và Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô M.Gooc-ba-chốp tại</p>	<p>c. Nguyên nhân kết thúc Chiến tranh lạnh và tác động</p> <p>Đính kèm bảng tóm tắt nguyên nhân kết thúc Chiến tranh lạnh và tác động phía dưới <i>Nhiệm vụ 3</i>.</p>

cuộc gặp thượng đỉnh tại đảo Man-ta (1989)

"Thế giới đang rời bỏ một thời đại để bước vào một thời đại khác. Chúng ta đang ở điểm khởi đầu của một con đường dài tiến tới kỉ nguyên hoà bình bền vững".

(Phát biểu của Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô M. Gorbac-hốp, năm 1989)

Nguyên nhân kết thúc Chiến tranh lạnh	
Tác động của Chiến tranh lạnh đối với thế giới	
Tác động của Chiến tranh lạnh đối với Việt Nam.	

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thảo luận theo cặp, khai thác hình ảnh, tư liệu trong mục và hoàn thành bảng theo mẫu.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 2 HS nêu nguyên nhân kết thúc và đánh giá những tác động của Chiến tranh lạnh đối với thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng.
- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận.
- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

Bảng tóm tắt nguyên nhân kết thúc và tác động của Chiến tranh đối với thế giới

Nguyên nhân kết thúc Chiến tranh lạnh	<ul style="list-style-type: none">- Tồn thất của Mỹ và Liên Xô tham gia vào cuộc chạy đua vũ trang làm suy yếu sức mạnh của hai nước. Từ cuối những năm 80 của thế kỉ XX.- Nhật Bản, Tây Âu và nhóm nước mới công nghiệp hoá vươn lên về kinh tế, khoa học kĩ thuật.→ Sự cạnh tranh của các nền kinh tế mới nổi đặt ra yêu cầu cần kết thúc Chiến tranh lạnh với cả Liên Xô và Mỹ.- Tác động của cuộc cách mạng khoa học kĩ thuật, xu thế toàn cầu hóa và hòa hoãn trên thế giới đặt ra yêu cầu hợp tác của Mỹ và Liên Xô để cùng giải quyết.
Tác động của Chiến tranh lạnh đối với thế giới	<ul style="list-style-type: none">- Có tác động lớn tới quan hệ quốc tế và tương quan lực lượng giữa các cường quốc cuối thế kỉ XX, đầu thế kỉ XXI:

	<ul style="list-style-type: none"> + Châm dứt giai đoạn đối đầu căng thẳng giữa hai hệ thống chính trị đối lập được dẫn dắt bởi Liên Xô và Mỹ. + Mở ra giai đoạn hòa bình, hòa nhã trong lịch sử quan hệ quốc tế. + Sự hợp tác giữa Liên Xô và Mỹ dẫn tới việc giải thể khối quân sự Vác-sa-va. Liên Xô thực hiện chính sách không can thiệp vào các nước Đông Âu. - Thúc đẩy sự chuyển dịch của quan hệ quốc tế, từ trật tự thế giới hai cực chuyển dần sang trật tự thế giới đa cực với vai trò chi phối của Mỹ và các cường quốc phương Tây. - Tác động tới quá trình hợp tác quốc tế và khu vực trên thế giới. + Các nước trên thế giới có điều chỉnh trong chính sách đối ngoại theo hướng chuyển từ đối đầu sang đối thoại, hợp tác. + Nhiều tổ chức quốc tế và tổ chức khu vực ra đời, thúc đẩy quá trình hội nhập của nhiều quốc gia.
Tác động của Chiến tranh lạnh đối với Việt Nam.	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo ra xu thế hòa bình, hòa hoãn trong quan hệ quốc tế, giúp giải quyết nhiều vấn đề đối ngoại quan trọng. - Tạo ra bối cảnh quốc tế mới cho sự hội nhập và phát triển của Việt Nam (gia nhập ASEAN, WTO...). - Tạo điều kiện phát triển kinh tế, xã hội, thúc đẩy công cuộc đổi mới.

Hoạt động 2.2. Tìm hiểu về chiến tranh, xung đột quân sự sau chiến tranh lạnh

Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu về các cuộc nội chiến, xung đột quân sự khu vực

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS nêu được nét chính về các cuộc nội chiến và xung đột quân sự khu vực sau Chiến tranh lạnh.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS làm việc theo các nhóm nhỏ, khai thác Hình 12, thông tin trong mục 2a SGK tr.41, 42 và trả lời câu hỏi:

- Cho biết vì sao Chiến tranh lạnh kết thúc nhưng các cuộc xung đột vẫn tiếp diễn?
- Nêu nét chính về cuộc Chiến tranh vùng Vịnh.
- Nêu nét chính về cuộc Chiến tranh Bốt-xnô-a và Chiến tranh Kô-sô-vô.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS về các cuộc nội chiến, xung đột quân sự khu vực sau Chiến tranh lạnh và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu về các cuộc nội chiến, xung đột quân sự khu vực</p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>GV yêu cầu HS làm việc theo các nhóm nhỏ, khai thác Hình 12, thông tin trong mục 2a SGK tr.41, 42 và hoàn thành bảng theo mẫu:</p>	<p>2. Chiến tranh, xung đột quân sự sau Chiến tranh lạnh</p> <p>a. Các cuộc nội chiến, xung đột quân sự khu vực</p> <p>Bảng tóm tắt đính kèm phía dưới <i>Nhiệm vụ 1.</i></p>



Hình 12. Các giếng dầu của Cô-oét bị quân I-rắc đốt cháy khi rút lui (1991)

CÁC CUỘC NỘI CHIẾN, XUNG ĐỘT QUÂN SỰ KHU VỰC

1. Cho biết vì sao Chiến tranh lạnh kết thúc nhưng các cuộc xung đột vẫn tiếp diễn?

.....
.....

2. Nêu nét chính về cuộc Chiến tranh vùng Vịnh

.....
.....

3. Nêu nét chính về cuộc Chiến tranh Bốt-xno-a và Chiến tranh Kô-sô-vô

.....
.....

- GV cung cấp thêm cho HS một số hình ảnh về các cuộc nội chiến, xung đột quân sự khu vực (*Đính kèm phía dưới Nhiệm vụ 1*).

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thảo luận theo nhóm, khai thác hình ảnh, tư liệu trong mục và trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 1 – 2 nhóm trình bày kết quả thảo luận theo bảng mẫu.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận: Sau Chiến tranh lạnh, các cuộc nội chiến, xung đột quân sự khu vực vẫn tiếp diễn ở nhiều khu vực trên thế giới chủ yếu xuất phát từ mâu thuẫn giữa các nhóm sắc tộc, tôn giáo,
- GV chuyển sang nhiệm vụ mới

HÌNH ẢNH VỀ CÁC CUỘC CHIẾN, XUNG ĐỘT QUÂN SỰ KHU VỰC



Các giếng dầu của Cô-ôét bị quân I-rắc đốt cháy khi rút lui (1991)



Toà nhà quốc hội bốc cháy sau vì trúng đạn pháo tại Sarajevo tháng 5, 1992 (chiến tranh Bô-xni-a)



Dấu tích của một chiếc xe buýt tại I-xra-en bị các phần tử khủng bố Pa-le-xtin đánh bom



Một đứa trẻ I-xra-en được đưa đến bệnh viện sau cuộc tấn công tên lửa được tiến hành bởi tổ chức khủng bố Ha-mát

<https://www.youtube.com/watch?v=jrxVla3aqT0>

<https://www.youtube.com/watch?v=X5JmLW-3-aQ>

Bảng tóm tắt về các cuộc nội chiến, xung đột quân sự khu vực

1. Chiến tranh lạnh kết thúc nhưng các cuộc xung đột vẫn tiếp diễn

- Chiến tranh lạnh dẫn tới tình trạng bất ổn ở nhiều khu vực trên thế giới sau năm 1991. - Sau Chiến tranh lạnh, các cường quốc tìm cách xác lập trật tự quốc tế mới: củng cố lợi ích chiến lược

tại nhiều khu vực trên thế giới: ở châu Á - Thái Bình Dương, Ấn Độ Dương, Trung Đông, châu Phi.

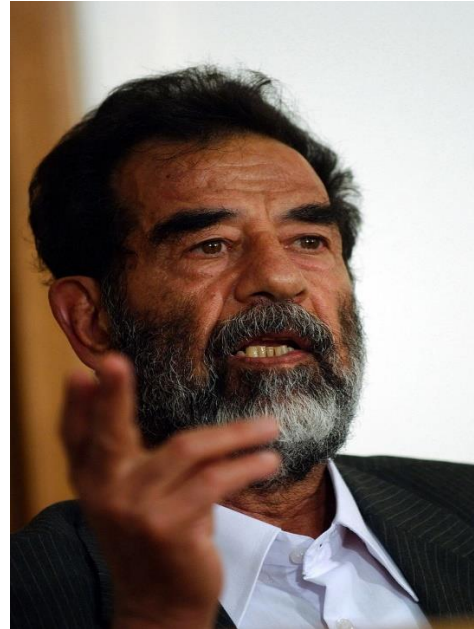
→ Những xung đột mới trong quan hệ quốc tế.

2. Chiến tranh vùng Vịnh

- Khởi nguồn từ mâu thuẫn giữa I-rắc và Cô-oét.
- Tháng 8-1990, I-rắc xâm lược Cô-oét.
- Liên hợp quốc đặt trừng phạt kinh tế với chính quyền của Tổng thống I-rắc Sát-đam Hút-xen.
- Mỹ và đồng minh mở chiến dịch Bão táp sa mạc, buộc I-rắc phải ngừng chiến và rút quân về nước.



*Chiến tranh vùng vịnh
– Một phần của Chiến tranh lạnh*



Cố Tổng thống I-rắc



*Trực thăng AH-64 Apache tiêu diệt xe tăng
địch trong Chiến tranh Vùng Vịnh*



*Xe tăng M1A1 tiêu diệt
các xe tăng I-rắc trên đường rút lui*

3. Cuộc Chiến tranh Bốt-xno-a và Chiến tranh Kô-sô-vô

Là hệ quả từ sự sụp đổ của nước Cộng hoà Liên bang xã hội chủ nghĩa Nam Tư.

- *Chiến tranh Bốt-xni-a:*

+ Diễn ra khi nước cộng hoà đa sắc tộc Bốt-xni-a và Héc-ra-gô-vi-na tuyên bố độc lập. + Người Xéc-bi theo Chính thống giáo đã tiến hành cuộc chiến tranh đẫm máu chống lại người Bốt-xni-a theo Hồi giáo, gây ra cái chết của khoảng 20 000 người.

- *Chiến tranh Kô-sô-vô:*

+ Diễn ra tại nước Cộng hoà Xéc-bi-a và Môn-te-nơ-grô khi người Xéc-bi tiến hành cuộc chiến đàn áp người An-ba-ni theo Hồi giáo ở Kô-sô-vô.

+ Khối hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) và Liên hợp quốc can thiệp, buộc người Xéc-bi phải ngừng chiến và đặt Kô-sô-vô dưới sự bảo trợ quốc tế.



Tổng hành dinh của Nam Tư bị hư hại vì bom của NATO



Xe ở Nam Tư bị đè bởi gạch rơi do bom của NATO



Tượng niệm những chỉ huy trưởng của KLA



F-15E của Không lực Hoa Kỳ cất cánh từ căn cứ Aviano

Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu về cuộc chiến tranh chống khủng bố toàn cầu

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS trình bày được những nét chính về cuộc tấn công khủng bố ngày 11/9/2001 và cuộc chiến của Mỹ chống khủng bố trên toàn cầu.

b. Nội dung: GV cho HS làm việc theo 4 nhóm, khai thác Hình 13, 14, thông tin mục 2b SGK tr.42, 43 và hoàn thành *Phiếu học tập số 4: Trình bày những nét chính về cuộc tấn công khủng bố ngày 11/9/2001 và cuộc chiến của Mỹ chống khủng bố trên toàn cầu.*

c. Sản phẩm: *Phiếu học tập số 4* của các nhóm và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu về cuộc chiến tranh chống khủng bố toàn cầu</p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chia HS cả lớp thành 4 nhóm (2 nhóm cùng thực hiện một nhiệm vụ học tập). - GV giao nhiệm vụ cụ thể cho các nhóm: <p>Khai thác Hình 13, 14, thông tin mục 2b SGK tr.42, 43 và hoàn thành <i>Phiếu học tập số 4: Trình bày những nét chính về cuộc tấn công khủng bố ngày 11/9/2001 và cuộc chiến của Mỹ chống khủng bố trên toàn cầu.</i></p> <p>+ Nhóm 1, 3: <i>Tìm hiểu về cuộc tấn công khủng bố ngày 11/9/2001.</i></p>  <p>Hình 13. Toà tháp đôi của Trung tâm Thương mại Thế giới (Niu Y-ôc, Mỹ) bị tấn công khủng bố (2001)</p> <p>+ Nhóm 2, 4: <i>Tìm hiểu về cuộc chiến của Mỹ chống khủng bố trên toàn cầu.</i></p>	<p>b. Cuộc chiến tranh chống khủng bố toàn cầu</p> <p>Kết quả <i>Phiếu học tập số 4</i> đính kèm phía dưới <i>Nhiệm vụ 2.</i></p>



Hình 14. Quân Mỹ và người Áp-ga-ni-xtan rút chạy khỏi Ka-bun (8-2021)

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 4

Sự kiện	Nội dung chính
Cuộc tấn công khủng bố ngày 11-9-2001	
Cuộc chiến của Mỹ chống khủng bố trên toàn cầu	

- GV cung cấp thêm cho HS hình ảnh, video về cuộc tấn công khủng bố ngày 11-9-2001 và Cuộc chiến của Mỹ chống khủng bố trên toàn cầu (*Đính kèm phía dưới Nhiệm vụ 2*).

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS khai thác hình ảnh, thông tin trong mục, thảo luận theo nhóm được phân công và hoàn thành *Phiếu học tập số 4*.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 2 nhóm nêu những nét chính về cuộc tấn công khủng bố ngày 11/9/2001 và cuộc chiến của Mỹ chống khủng bố trên toàn cầu theo *Phiếu học tập số 4*.
- GV yêu cầu 2 nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, kết luận và mở rộng:
 - + *Cuộc tấn công ngày 11/9/2001 đánh dấu một trong những sự kiện đẫm máu nhất từ khi Chiến tranh lạnh kết thúc.*
 - + *Sau sự kiện ngày 11/9, Mỹ phát động cuộc chiến chống khủng bố trên toàn cầu, mục tiêu ban đầu là nhắm vào Ô-sa-ma Bi-la-đen và tổ chức khủng bố An Kê-đa, sau đó mở rộng quy*

mô tới nhiều khu vực, trong đó có cuộc chiến tại Á-p-ga-ni-xtan.
I-rắc, Li-bi, Pa-ki-xtan, ...
- GV chuyển sang nội dung mới.

HÌNH ẢNH VỀ CUỘC TẤN CÔNG KHỦNG BỐ NGÀY 11/9/2001



Khói bốc lên từ tòa WTC 1 (tháp bắc) sau cú đâm lúc 8h46 sáng 11/9/2001



Người Mỹ đứng xem hậu quả của cú đâm vào tòa WTC 1



Khoảnh khắc chiếc Boeing 767 thứ hai đâm vào tòa WTC2 (tháp nam), khoảng 18 phút sau khi chiếc Boeing 767 đầu tiên đâm vào tòa WTC1 (tháp bắc)



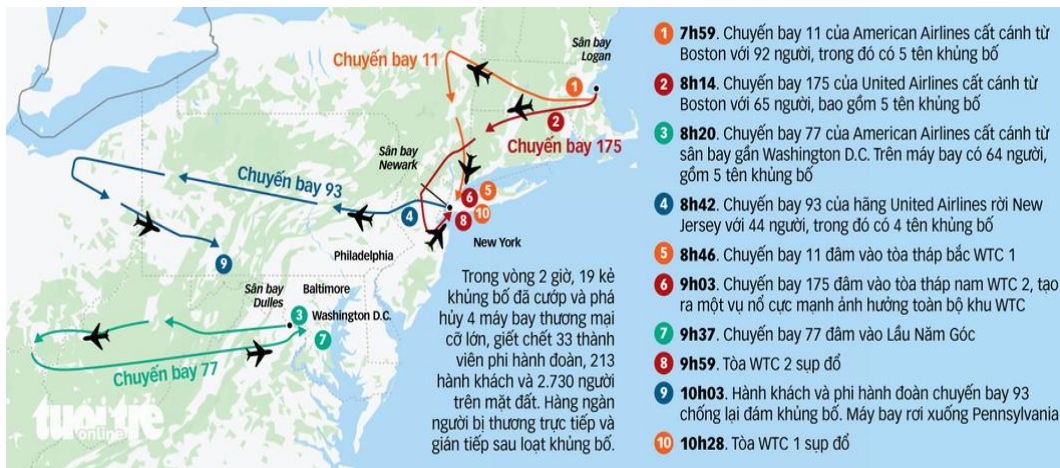
Cú đâm thứ hai vào tòa WTC 2



Những người tuyệt vọng, không chịu nổi sức nóng đã nhảy xuống



64 người trên máy bay (5 tên khủng bố) và 125 người tại Lầu Năm Góc thiệt mạng khi máy bay đâm thẳng vào nơi họ làm việc



Diễn biến vụ tấn công khủng bố hàng loạt sáng 11-9-2001

<https://www.youtube.com/watch?v=m6Ve657wrq0>



Một lính cứu hỏa được các đồng đội tìm thấy và đưa ra khỏi đống đổ nát của hai tòa tháp đôi



Bụi và các chất độc hại phát tán ra môi trường sau vụ tấn công



Bảng khắc tên các nạn nhân tại khu tưởng niệm WTC



Nước Mỹ đã nhanh chóng tìm ra kẻ đứng sau vụ tấn công kinh hoàng là Ô-sa-ma Bi-la-đen - người sáng lập tổ chức khủng bố An Kê-đa

HÌNH ẢNH VỀ CUỘC CHIẾN CỦA MỸ CHỐNG KHỦNG BỐ TRÊN TOÀN CẦU



Tổng thống G-Bu-sơ bắt đầu cuộc chiến chống khủng bố (ngày 7/10/2001)



Tiến hành chiến tranh ở Áp-ga-ni-xtan (2001)

<https://www.youtube.com/watch?v=n0ZLEaMjtgY>





Tiến hành chiến tranh ở I-rắc (2003)

<https://www.youtube.com/watch?v=pA7f4ZERTRI>

KẾT QUẢ PHIÊU HỌC TẬP SỐ 4

Sự kiện	Nội dung chính
<p>Cuộc tấn công khủng bố ngày 11/9/2001</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Ngày 11-9-2001, 19 thành viên An Kê-đa (một tổ chức đa quốc gia của chiến binh Hồi giáo dòng Săn-ni): + Cướp bốn máy bay và tấn công tự sát vào Trung tâm Thương mại Thế giới và Lầu Năm Góc của Mỹ. + Tại Tòa tháp đôi của Trung tâm Thương mại Thế giới, gần 3000 người đã bị thiệt mạng. - Cuộc tấn công ngày 11/9/2001 đánh dấu một trong những sự kiện khủng bố đẫm máu nhất từ khi Chiến tranh lạnh kết thúc.
<p>Cuộc chiến của Mỹ chống khủng bố trên toàn cầu</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sau sự kiện ngày 11-9, Mỹ phát động cuộc chiến chống khủng bố toàn cầu: + Mục tiêu ban đầu: Ô-sa-ma bin La-đen và tổ chức khủng bố An Kê-đa + Mở rộng quy mô tới nhiều khu vực: cuộc chiến tại Áp-ga-nix-tan, I-rắc, Li-bi, Yê-men, Pa-ki-xtan.... - <i>Chiến tranh Áp-ga-nix-tan (2001 – 2021):</i> + Do Mỹ và đồng minh phát động nhằm lật đổ chính quyền Ta-li-ban và thiết lập nhà nước Cộng hòa Hồi giáo Áp-ga-nix-tan. + Lực lượng Ta-li-ban tiến hành chiến tranh du kích trong nhiều năm, gây thiệt hại lớn cho quân Mỹ và chính quyền thân phương Tây. + Tháng 8-2021, Mỹ rút quân khỏi Áp-ga-nix-tan, lực lượng Ta-li-ban nắm quyền. - <i>Chiến tranh I-rắc (2003 - 2011):</i> + Mỹ và đồng minh phát động nhằm lật đổ chính quyền của Tổng thống Sát-đam Hút-xen. + Chính quyền mới do phương Tây hỗ trợ hoạt động kém hiệu quả, mất ảnh hưởng trên nhiều vùng lãnh thổ.

Hoạt động 2.3. Tìm hiểu về cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới

Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu về cuộc đấu tranh chống chạy đua vũ trang, vì hòa bình của nhân dân thế giới trong Chiến tranh lạnh

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS trình bày được nét chính về cuộc đấu tranh chống chạy đua vũ trang, vì hòa bình của nhân dân thế giới trong Chiến tranh lạnh.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, nhóm đôi, khai thác Hình 15, tư liệu, thông tin trong mục 3a SGK tr.43, 44 và trả lời câu hỏi:

- Trình bày nét chính về cuộc đấu tranh chống chạy đua vũ trang, vì hòa bình của nhân dân thế giới trong Chiến tranh lạnh.

- Nêu hoạt động và vai trò của Hội đồng Hòa bình Thế giới (WTO).

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS về cuộc đấu tranh chống chạy đua vũ trang, vì hòa bình của nhân dân thế giới trong Chiến tranh lạnh và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p><i>Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu về cuộc đấu tranh chống chạy đua vũ trang, vì hòa bình của nhân dân thế giới trong Chiến tranh lạnh</i></p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, khai thác thông tin mục 3a SGK tr.43 và cho biết: <i>Trình bày nét chính về cuộc đấu tranh chống chạy đua vũ trang, vì hòa bình của nhân dân thế giới trong Chiến tranh lạnh.</i></p> <p>- GV tiếp tục yêu cầu HS làm việc nhóm đôi, khai thác Hình 15, tư liệu, thông tin trong mục 3a SGK tr.43, 44 và trả lời câu hỏi: <i>Nêu hoạt động và vai trò của Hội đồng Hòa bình Thế giới (WTO).</i></p>	<p>3. Đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới</p> <p><i>a. Đấu tranh chống chạy đua vũ trang, vì hòa bình của nhân dân thế giới trong Chiến tranh lạnh</i></p> <p>- Cuộc đấu tranh chống chạy đua vũ trang, vì hòa bình của nhân dân thế giới trong Chiến tranh lạnh:</p> <p>+ Bắt đầu từ những năm 50 của thế kỉ XX.</p> <p>+ Hoạt động:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Vận động chống phổ biến vũ khí nguyên tử (Nhật Bản, châu Âu, Bắc Mỹ,...). • Xuống đường phản đối Mỹ triển khai các hệ thống tên lửa, vũ khí hạt nhân ở Tây Âu. <p>- Hoạt động và vai trò của Hội đồng Hòa bình Thế giới (WTO):</p> <p>Hội đồng Hòa bình Thế giới (WPC) ra đời năm 1950.</p>



Hình 15. Bức tượng “Biến gươm thành đao thành lưỡi cày” tại trụ sở Liên hợp quốc (Mỹ)

- GV hướng dẫn HS tìm một số từ khóa: vai trò tích cực, thúc đẩy, chống chiến tranh hạt nhân và bất bình đẳng trên thế giới, lên án vũ khí nguyên tử, ...

- GV cung cấp cho HS một số hình ảnh về Đại hội Thế giới vì hòa bình:



Đại hội bầu ra Hội đồng Hòa bình thế giới do nhà bác học Giô-li-ô Quy-ri(1897 – 1956) làm Chủ tịch

+ Thúc đẩy giải trừ quân bị, ủng hộ độc lập, chủ quyền của các quốc gia.

+ Chống chiến tranh hạt nhân và bất bình đẳng trên thế giới.

+ Ra tuyên bố lên án vũ khí nguyên tử và cuộc chiến tranh Triều Tiên.

+ Tổ chức cuộc vận động chống chiến tranh Việt Nam.

+ Ủng hộ xu thế hoà hoãn giữa Liên Xô và Mỹ trong những năm 80 của thế kỉ XX, góp phần đưa tới sự kết thúc của Chiến tranh lạnh.



Bức tranh Chim bồ câu (Pi-cát-xô) được sử dụng ở Đại hội thế giới vì hòa bình tại Paris, Viên, Mát-xcô-va



Tem kỉ niệm 10 năm phong trào Hòa bình thế giới di Tiệp Khắc phát hành ngày 17/4/1959

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS khai thác hình ảnh, tư liệu, thông tin trong mục và trả lời câu hỏi.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 1 – 2 HS trình bày về cuộc đấu tranh chống chạy đua vũ trang, vì hòa bình của nhân dân thế giới trong Chiến tranh lạnh.
- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận: *Các phong trào đấu tranh chống chạy đua vũ trang, vì hòa bình của nhân dân thế giới trong Chiến tranh lạnh:*
- + *Góp phần quan trọng vào việc ngăn ngừa chiến tranh thế giới thứ ba.*

- + Buộc các cường quốc hạt nhân phải kí một số thỏa thuận về kiểm soát vũ trang hạt nhân.
- + Ủng hộ mạnh mẽ cuộc đấu tranh của các dân tộc vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.
- GV nhấn mạnh: Cuộc đấu tranh chống chạy đua vũ trang, chống vũ khí hạt nhân diễn ra rộng lớn trong bối cảnh Chiến tranh lạnh, là một trong những nhân tố làm suy giảm cuộc chạy đua vũ trang Xô – Mỹ.
- GV chuyển sang nội dung mới.

Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu về phong trào quốc tế ủng hộ cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, ủng hộ cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS nêu được nét chính về phong trào quốc tế ủng hộ cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, ủng hộ cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam.

b. Nội dung: GV cho HS làm việc nhóm, khai thác Hình 16, 17, tư liệu, mục Em có biết, thông tin mục 3b SGK tr.44 và hoàn thành *Phiếu học tập số 5: Nêu những nét chính về phong trào quốc tế ủng hộ cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân Việt Nam.*

c. Sản phẩm: *Phiếu học tập số 5* và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu về phong trào quốc tế ủng hộ cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, ủng hộ cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam</p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm nhỏ. - GV giao nhiệm vụ cụ thể cho các nhóm: <p>Khai thác Hình 16, 17, tư liệu do GV cung cấp, mục Em có biết, thông tin mục 3b SGK tr.44 và hoàn thành <i>Phiếu học tập số 5: Nêu những nét chính về phong trào quốc tế ủng hộ cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân Việt Nam.</i></p> <div style="display: flex; justify-content: space-around;"> <div data-bbox="170 1432 532 1774" data-label="Image"> </div> <div data-bbox="578 1419 935 1791" data-label="Image"> </div> </div> <div style="display: flex; justify-content: space-around; margin-top: 10px;"> <div data-bbox="209 1787 480 1833" data-label="Caption"> <p>Hình 16. Biểu tình phản đối chiến tranh Việt Nam tại Phran-phước (Đức), 1965</p> </div> <div data-bbox="636 1803 883 1843" data-label="Caption"> <p>Hình 17. Cuộc tuần hành tại Lầu Năm Góc (Mỹ) phản đối chiến tranh Việt Nam (1967)</p> </div> </div>	<p>b. Phong trào quốc tế ủng hộ cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, ủng hộ cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam</p> <p>Kết quả <i>Phiếu học tập số 5</i> đính kèm phía dưới <i>Nhiệm vụ 2.</i></p>

“Điều 2. Tất cả các dân tộc đều có quyền tự quyết; nhờ có quyền đó, họ được tự do quyết định địa vị chính trị, và tự do theo đuổi phát triển kinh tế, xã hội, văn hoá.

Điều 4. Tất cả các hành động quân sự hay biện pháp có tính chất áp bức thuộc mọi hình thức trực tiếp chống lại một dân tộc độc lập sẽ bị xoá bỏ...”.

(Tuyên bố về việc trao trả độc lập cho các quốc gia và dân tộc thuộc địa của Liên hợp quốc (1960))



Sinh viên ở Toronto tham gia Tuần hành ở Washington, D.C.
vào ngày 14/11/1969

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 5

Phong trào	Nội dung chính
Phong trào quốc tế ủng hộ cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc	
Phong trào quốc tế ủng hộ cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam	

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- hoàn thành *Phiếu học tập số 5*.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, kết luận, hoàn chỉnh *Phiếu học tập số 5*.
- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

KẾT QUẢ PHIÊU HỌC TẬP SỐ 5

Phong trào	Nội dung chính
Phong trào quốc tế ủng hộ cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc	Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào quốc tế ủng hộ cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của các nước thuộc địa diễn ra mạnh mẽ: - Nhiều nước ủng hộ quá trình phi thực dân hóa, Liên hợp quốc thông qua nghị quyết của Đại hội đồng <i>Tuyên bố về việc trao trả độc lập cho các quốc gia và dân tộc thuộc địa</i> (1960). - Cuối những năm 1970, hầu hết các nước thuộc địa trên thế giới đã được giải phóng khỏi ách áp bức của chủ nghĩa thực dân phương Tây.
Phong trào quốc tế ủng hộ cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam	Từ đầu những năm 60 của thế kỉ XX, cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam thu hút sự chú ý của dư luận thế giới: - Năm 1965, biểu tình được đã nổ ra tại nhiều quốc gia, lên án Mỹ leo thang chiến tranh ở Việt Nam. - Năm 1965, Đại hội Hòa bình thế giới tại Hen-xin-ki (Phần Lan) đã kêu gọi Mỹ rút hết quân khỏi Việt Nam. - Cuối những năm 60 của thế kỉ XX: phong trào phản đối cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ ở Việt Nam diễn ra ở Hà Lan, Đức, Pháp, Thụy Điển,...

Nhiệm vụ 3: Tìm hiểu về cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới sau Chiến tranh lạnh

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS giải thích được vì sao cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới vẫn tiếp diễn sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc.

b. Nội dung: GV cho HS làm việc cá nhân, khai thác Hình 18, thông tin mục 3c SGK tr.45, 46 và trả lời câu hỏi: *Giải thích vì sao cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới vẫn tiếp diễn sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc? Lấy ví dụ về một số cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới.*

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS về cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới vẫn tiếp diễn sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p><i>Nhiệm vụ 3: Tìm hiểu về cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới sau Chiến tranh lạnh</i></p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, khai thác Hình 18, thông tin mục 3c SGK tr.45, 46 và trả lời câu hỏi: + <i>Giải thích vì sao cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới vẫn tiếp diễn sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc?</i> - <i>Lấy ví dụ về một số cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới.</i></p> <p>+ GV hướng dẫn HS sưu tầm thông tin, tư liệu, hình ảnh về một số cuộc đấu tranh phản đối chiến tranh đầu thế kỉ XXI như ở Trung Đông, U-crai-na,...</p>	<p><i>c. Đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới sau Chiến tranh lạnh</i></p> <p><i>- Cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới vẫn tiếp diễn sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc:</i></p> <p>+ Mỹ và đồng minh mở rộng cuộc chiến chống khủng bố toàn cầu, an ninh và chủ quyền của nhiều quốc gia bị đe dọa. + Nguy cơ chiến tranh vẫn đang tiềm ẩn tại nhiều khu vực. + Xung đột giữa I-xra-en và Pa-le-xtin; bạo lực sắc tộc, tôn giáo ở Trung Đông.</p>



Binh sĩ U-crai-na khai hỏa nhằm vào các vị trí của Nga trên tiền tuyến gần thành phố Bakhmut



Lựu pháo FH-70 được binh sĩ U-crai-na sử dụng trong cuộc giao tranh ở vùng Zaporizhzhia



Binh sĩ dự bị của Nga được điều động bắn súng phóng lựu (RPG) trong buổi huấn luyện

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS khai thác hình ảnh, thông tin trong mục và trả lời câu hỏi.

+ Chiến tranh trên bán đảo Ban-căng,...
→ Thúc đẩy cuộc đấu tranh của nhân dân thế giới vì hòa bình, công bằng và tiến bộ xã hội.

- Phong trào phản đối hành động quân sự của Mỹ tại I-rắc và Á-p-ga-ni-xtan:

+ Trong ngày 15 và 16/2/2003, hơn 600 thành phố trên thế giới đã tổ chức tuần hành chống cuộc chiến tranh Mỹ gây ra ở I-rắc.

+ Là sự kiện phản chiến lớn nhất trong lịch sử với sự tham gia của khoảng 6 đến 10 triệu người từ 60 quốc gia trên khắp thế giới.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện HS lí giải vì sao cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới vẫn tiếp diễn sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV nhận xét, đánh giá, kết luận: *Xung đột trên thế giới là nguyên nhân thúc đẩy cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới tiếp diễn.*

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS củng cố kiến thức đã học về *Chiến tranh và hòa bình trong thế kỉ XX.*

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS vận dụng kiến thức đã học trong *Chuyên đề 2*, hoàn thành bài tập 1 phần Luyện tập – SGK tr.46.

c. Sản phẩm: Câu trả lời phần Luyện tập – SGK tr.46.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV yêu cầu HS làm việc cá nhân và trả lời câu hỏi: *So sánh nguyên nhân và tác động của hai cuộc chiến tranh thế giới. Theo em, vì sao có sự khác nhau đó.*

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vận dụng kiến thức đã học, sưu tầm thêm thông tin, tư liệu, hình ảnh trong sách, báo, internet về hai cuộc chiến tranh thế giới và trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 1 – 2 HS so sánh nguyên nhân và tác động của hai cuộc chiến tranh thế giới. Lí giải sự khác nhau.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, kết luận:

		Chiến tranh thế giới thứ nhất	Chiến tranh thế giới thứ hai
Nguyên nhân	Giống nhau	- Sự phát triển không đều về kinh tế và chính trị giữa các nước tư bản trong thời đại đế quốc chủ nghĩa, khiến cho so sánh lực lượng giữa các nước có sự thay đổi căn bản. - Mâu thuẫn sâu sắc giữa các nước đế quốc về vấn đề thị trường và thuộc địa.	
	Khác nhau	Mâu thuẫn về thị trường, thuộc địa đã dẫn đến sự hình thành của hai phe đế quốc đối lập nhau: phe Liên minh và phe Hiệp ước.	- Tác động từ khủng hoảng kinh tế thế giới 1929 - 1933. - Chính sách thỏa hiệp, nhượng bộ của các nước đế quốc với lực lượng phát xít.

Tác động	Giống nhau	Chiến tranh kết thúc đã tác động sâu sắc tới tình hình thế giới: <ul style="list-style-type: none"> - Làm thay đổi bản đồ chính trị thế giới. - Tương quan lực lượng giữa các cường quốc có sự thay đổi. - Một trật tự thế giới mới được xác lập sau chiến tranh. - Đưa đến sự ra đời của các tổ chức quốc tế nhằm duy trì hòa bình và an ninh quốc tế. - Thúc đẩy phong trào cách mạng và đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân thế giới. 	
	Khác nhau	<ul style="list-style-type: none"> - Xác lập trật tự thế giới theo hệ thống Vécxai - Oasinhton. - Phong trào công nhân và phong trào giải phóng dân tộc phát triển, nhưng kết quả đạt được còn hạn chế. - Sự thay đổi tương quan lực lượng giữa các cường quốc diễn ra chủ yếu trong thế giới tư bản. 	<ul style="list-style-type: none"> - Xác lập trật tự hai cực Ianta, do Mỹ và Liên Xô đứng đầu. - Phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh, đưa đến sự ra đời của nhiều quốc gia độc lập. - Có sự thay đổi tương quan lực lượng giữa Mỹ và Liên Xô, giữa hệ thống tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.

- GV chuyển sang nội dung mới.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS củng cố liên hệ, vận dụng kiến thức đã học về Chiến tranh và hòa bình thế kỉ trong thế kỉ XX.

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS vận dụng kiến thức đã học trong Chuyên đề 2, hoàn thành bài tập phân Vận dụng – SGK tr.46.

c. Sản phẩm: Câu trả lời phần Vận dụng SGK tr.46.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, trả lời câu hỏi: *Theo em, cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới trong thế kỉ XX đã có những đóng góp gì đối với lịch sử nhân loại?*

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vận dụng kiến thức đã học, sưu tầm thêm thông tin, tư liệu, hình ảnh trong sách, báo, internet về các cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân trong thế kỉ XX và trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 2 – 3 HS nêu những đóng góp của các cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới trong thế kỉ XX cho lịch sử nhân loại.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, kết luận:

Những đóng góp của các cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới trong thế kỉ XX cho lịch sử nhân loại:

- + *Chống chủ nghĩa phát xít, nguy cơ chiến tranh.*
- + *Kháng chiến chống lại sự xâm lược và giết chóc của quân đội phát xít, góp phần thiết lập mặt trận Đồng minh.*
- + *Thúc đẩy trật tự quốc tế tiến bộ sau Chiến tranh thế giới thứ hai, chống nguy cơ chiến tranh hạt nhân và xung đột toàn cầu thời Chiến tranh lạnh.*
- + *Thúc đẩy quá trình hòa hoãn giữa hai siêu cường thế giới để tiến tới kết thúc Chiến tranh lạnh.*
- + *Thúc đẩy phong trào giải phóng dân tộc, bảo vệ hòa bình nhân loại, chống chủ nghĩa khủng bố, bá quyền cuối thế kỉ XX – đầu thế kỉ XXI.*
- GV kết thúc tiết học.

HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ

- Ôn lại kiến thức đã học:
- + *Nguyên nhân cơ bản dẫn đến hai cuộc chiến tranh thế giới; Hậu quả và tác động của hai cuộc chiến tranh thế giới.*
- + *Khát vọng hòa bình và cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới.*
- + *Ý nghĩa của phong trào kháng chiến chống phát xít vì hòa bình của nhân dân thế giới trong Chiến tranh thế giới thứ hai; ý nghĩa của cuộc chiến tranh vệ quốc vĩ đại của nhân dân Liên Xô.*
- + *Nguyên nhân, đặc điểm, hậu quả của cuộc Chiến tranh lạnh đối với thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng; nguyên nhân kết thúc Chiến tranh lạnh và tác động đối với thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng.*
- + *Cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới trong Chiến tranh lạnh; nét chính về phong trào quốc tế ủng hộ cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, ủng hộ cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam.*
- Hoàn thành bài câu hỏi tập 2 - phần Luyện tập SGK tr.46.
- Đọc và tìm hiểu trước nội dung: *Nội dung thực hành Chuyên đề 2 – Chiến tranh và hòa bình trong thế kỉ XX.*

Ngày soạn: 12/2/2025

Tuần 24-25 Tiết 24-25

NỘI DUNG THỰC HÀNH CHUYÊN ĐỀ 2

CHIẾN TRANH VÀ HÒA BÌNH TRONG THẾ KỈ XX

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Về kiến thức

Sau nội dung thực hành này, HS sẽ:

- Tổng kết được các kiến thức đã học trong *Chuyên đề 2 – Chiến tranh và hòa bình trong thế kỉ XX.*
- Thực hành, thực hiện được dự án học tập về *Chiến tranh và hòa bình trong thế kỉ XX.*

2. Năng lực

Năng lực chung:

- *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.
- *Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

Năng lực riêng:

- *Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học:* Vận dụng kiến thức lịch sử đã học về *Chiến tranh và hòa bình trong thế kỷ XX* để lí giải những vấn đề của thực tiễn cuộc sống; Có khả năng tự tìm hiểu những vấn đề lịch sử, phát triển năng lực sáng tạo, có khả năng tiếp cận và xử lí thông tin từ những nguồn khác nhau, có ý thức và năng lực tự học lịch sử suốt đời.

3. Phẩm chất

- *Chăm chỉ:* tham gia đầy đủ, tích cực các hoạt động học tập của cá nhân, nhóm.
- *Nhân ái:* tôn trọng những ý kiến khác biệt, có tinh thần giúp đỡ bạn bè trong quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập.
- *Trách nhiệm:* có ý thức thực hiện tốt những nhiệm vụ học tập được phân công, có tinh thần trách nhiệm với tập thể trong quá trình học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- Sách Chuyên đề học tập Lịch sử 11, SGK Chuyên đề học tập Lịch sử 11, Giáo án (kế hoạch dạy học).
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

2. Đối với học sinh

- Sách chuyên đề học tập Lịch sử 11.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế cho HS, giúp đỡ HS ý thức được nhiệm vụ học tập, hứng thú với bài học mới.

b. Nội dung: GV dẫn dắt, trình chiếu cho HS quan sát một số hình ảnh và yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Theo em những hoạt động này có ý nghĩa gì?*

c. Sản phẩm: Ý nghĩa của Lễ kỉ niệm 100 năm Ngày kết thúc Chiến tranh thế giới thứ nhất.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV trình chiếu hình ảnh cho HS quan sát kết hợp dẫn dắt, giới thiệu:

+ 11 giờ ngày 11/11/2018, tại Khải Hoàn Môn (Pa-ri, Pháp) đã diễn ra Lễ kỉ niệm 100 năm Ngày kết thúc Chiến tranh thế giới thứ nhất (1918 - 2018) với sự tham dự của hơn 70 nguyên thủ đến từ các nước.



Lễ tưởng niệm bên ngôi mộ các binh sĩ vô danh ở Khải Hoàn Môn, Paris.



Tổng thống Pháp Emmanuel Macron (thứ 2 phải) và Thủ tướng Đức Angela Merkel (thứ 2 trái) đặt hoa tại lễ kỷ niệm ngày kết thúc Chiến tranh Thế giới thứ nhất ở Compiègne, Pháp, ngày 10/11/2018

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Theo em những hoạt động này có ý nghĩa gì?*

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS quan sát hình ảnh, vận dụng hiểu biết thực tế và trả lời câu hỏi.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 1 – 2 HS nêu ý nghĩa của các hoạt động kỉ niệm tại Pháp, Nga.
- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận: *Lễ kỉ niệm 100 năm Ngày kết thúc Chiến tranh thế giới thứ nhất (cuộc triển lãm, các dự án giáo dục, các buổi biểu diễn nghệ thuật,...) được tổ chức nhằm nhắc nhở các thế hệ hiện tại lịch sử đau thương và bi hùng, tưởng niệm hàng triệu binh sĩ đã hy sinh trong Chiến tranh thế giới thứ nhất. Lãnh đạo các nước đã gửi đi thông điệp của hòa bình và niềm hy vọng đối với thế giới trong thế kỷ mới.*
- GV dẫn dắt HS vào bài học: *Nội dung thực hành chuyên đề 2 – Chiến tranh và hòa bình trong thế kỉ XX.*

B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH

Hoạt động 1. Lập bảng thể hiện các cuộc chiến tranh lớn nhất trong thế kỉ XX

- a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS nêu được các cuộc chiến tranh lớn nhất trong thế kỉ XX.
- b. Nội dung:** GV yêu cầu HS thảo luận theo 4 nhóm, thực hiện nhiệm vụ: *Lập bảng thể hiện các cuộc chiến tranh lớn trong thế kỉ XXI theo mẫu.*
- c. Sản phẩm:** Bảng tóm tắt các cuộc chiến tranh lớn trong thế kỉ XXI theo mẫu.
- d. Tổ chức thực hiện:**

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia HS cả lớp thành 4 nhóm.
- GV giao nhiệm vụ cụ thể cho các nhóm như sau: *Lập bảng thể hiện các cuộc chiến tranh lớn trong thế kỉ XX.*

Tên cuộc chiến tranh	Nguyên nhân chính	Diễn biến chính	Kết quả	Tác động	Bài học kinh nghiệm
----------------------	-------------------	-----------------	---------	----------	---------------------

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS làm việc theo nhóm, vận dụng kiến thức đã học, kỹ năng vẽ sơ đồ để hoàn thành nhiệm vụ theo nhóm.
- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện HS 4 nhóm lần lượt trình bày về các cuộc chiến tranh lớn trong thế kỉ XX theo bảng mẫu.
- GV yêu cầu các nhóm khác nhận xét, bổ sung cho phần trình bày của nhóm bạn.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận:

Tên cuộc chiến tranh	Nguyên nhân chính	Diễn biến chính	Kết quả	Tác động	Bài học kinh nghiệm
<p>Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918)</p>	<p><i>* Nguyên nhân sâu xa:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cuối thế kỉ XI: các nước tư bản Âu - Mỹ: + Chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa. + Sự phát triển không đồng đều về kinh tế và tranh giành quyền lợi thuộc địa gây ra bất đồng sâu sắc. - Năm 1871: + Nước Đức thống nhất ra đời, làm thay đổi cán cân lực lượng ở châu Âu. → Chủ trương phát động chiến tranh phân chia lại thuộc địa trên thế giới. - Năm 1882: Khối Liên minh thành lập - Đức, Áo – Hung và I-ta-li-a (đầu thế kỉ XX, I-ta-li-a rút khỏi khối này). 	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Giai đoạn thứ nhất (1914-1916):</i> + 28-6-1914: Hoàng thân thừa kế ngôi vua Áo – Hung bị ám sát. + 28-7-1914: Áo – Hung tuyên chiến với Xéc-bi. + 1-8-1914: Đức tuyên chiến với Nga. + 3-8-1914: Đức tuyên chiến với Pháp. + 4-8-1914: Anh tuyên chiến với Đức. - <i>Giai đoạn thứ hai (1917-1918):</i> + 2-1917: Cách mạng dân chủ tư sản ở Nga thành công. + 2-4-1917: Mĩ tuyên chiến với Đức, tham gia vào chiến tranh cùng phe Hiệp ước. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chiến tranh thế giới thứ nhất là một cuộc chiến khốc liệt, lan rộng ra toàn thế giới với hơn 30 nước tham gia. Sau hơn 4 năm chiến tranh, phe Hiệp ước giành chiến thắng. - Nhân loại đã phải hứng chịu những hậu quả nặng nề: + Hơn 10 triệu người chết, 20 triệu người bị thương. + Phá hủy hàng vạn làng mạc, thành phố, nhà máy, xí nghiệp,... thiệt hại về vật chất lên tới 338 tỉ đô-la. 	<p>Chiến tranh thế giới thứ nhất có tác động mạnh mẽ đến tình hình thế giới:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản đồ chính trị châu Âu thay đổi với sự sụp đổ của 4 đế quốc lớn. + Đế quốc Nga đã sụp đổ trước thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917. + Các đế quốc: Đức, Áo - Hung, Ôt-tô-man bại trận và sụp đổ khi chiến tranh kết thúc. - Thế và lực giữa các nước tư bản có nhiều chuyển biến: + Các nước tư bản châu Âu (dù thắng 	<ul style="list-style-type: none"> - Giải quyết mọi bất đồng, mâu thuẫn giữa các quốc gia, dân tộc bằng phương pháp đối thoại, hòa bình. - Phải biết kiềm chế trước nguy cơ xảy ra chiến tranh, nếu xung đột mâu thuẫn này không được giải quyết mà chỉ làm các nước tham chiến phải gánh chịu hậu quả nặng nề. - Cần mau chóng tìm ra giải pháp để tháo gỡ xung đột, hạn chế tối đa các cuộc chiến tranh mang tính khu vực đang diễn ra hoặc có nguy cơ diễn ra trên thế giới.

	<p>- Năm 1907: Khối Hiệp ước thành lập - Anh, Pháp, Nga.</p> <p>- <i>Nguyên nhân trực tiếp:</i></p> <p>+ Ngày 28/6/1914, hoàng đế Áo Hung bị một người dân tộc chủ nghĩa Xéc-bi ám sát. → Đức, Áo - Hung phát động chiến tranh.</p> <p>+ Ngày 28/7/1914:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Áo - Hung đánh chiếm Xéc-bi. • Đức tuyên chiến với Nga và Pháp, Anh tuyên chiến với Đức. 	<p>+ 11-1917: Cách mạng tháng Mười Nga thành công.</p> <p>+ 3-3-1918: Chính phủ Xô viết kí với Đức Hiệp ước Bơ-rét Li-tốp.</p> <p>+ Đầu năm 1918: Đức tiếp tục tấn công Pháp.</p> <p>+ 7-1918: Mĩ đổ bộ vào châu Âu, chớp thời cơ Anh – Pháp phản công.</p> <p>+ 9-11-1918: Cách mạng Đức bùng nổ.</p> <p>+ 1-11-1918: Chính phủ Đức đầu hàng.</p>		<p>hay bại trận) đều suy sụp vì chiến tranh.</p> <p>+ 2 nước tư bản ngoài châu Âu là Mỹ và Nhật Bản có điều kiện vươn lên nhanh chóng.</p> <p>- Mở ra một thời kì mới trong lịch sử thế giới.</p> <p>- Một trật tự thế giới mới được xác lập phù hợp với tương quan lực lượng mới giữa các cường quốc, được gọi là hệ thống Vécxai - Oasinhton.</p> <p>- Thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga và sự ra đời nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới đã mở ra thời kì phát triển mới</p>	
--	--	--	--	---	--

				trong phong trào cách mạng thế giới.	
Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945)	<p>- Năm 1938, Hít-le đưa ra yêu cầu sáp nhập vùng Xuy-đét của Tiệp Khắc vào Đức. Anh và Pháp nhượng bộ, Đức tràn vào chiếm đóng Tiệp Khắc và đòi chiếm lãnh thổ Ba Lan.</p> <p>- Ngày 1-9-1939, Đức tấn công Ba Lan. Ngày 3-9-1945, Pháp và Anh tuyên chiến với Đức. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.</p>	<p>- Mặt trận Châu Âu:</p> <p>+ Từ ngày 1-9-1939 đến ngày 22-6-1941, Đức hoàn toàn nắm quyền chủ động trên chiến trường, bằng chiến thuật chớp nhoáng, Đức đánh chiếm hầu hết các nước châu Âu (trừ Anh và một vài nước trung lập).</p> <p>+ Ngày 22-6-1941, phát xít Đức tấn công và dần dần tiến sâu vào lãnh thổ Liên Xô.</p> <p>- Mặt trận Châu Á - Thái Bình Dương:</p> <p>+ Ngày 7-12-1941, Nhật Bản bất ngờ tấn công hạm đội của Mỹ ở Trân Châu Cảng (đảo Ha-oai).</p> <p>+ Quân Nhật chiếm toàn bộ Đông Nam Á và một</p>	<p>Chiến tranh thế giới thứ hai có quy mô và tính chất ác liệt chưa từng có trong lịch sử, ra nhiều hậu quả thảm khốc đối với nhân loại:</p> <p>- Lôi cuốn 76 quốc gia vào vòng khói lửa.</p> <p>- Khiến hơn 60 triệu người chết, 90 triệu người bị thương.</p> <p>- Phá hủy hàng triệu làng mạc, thành phố, nhà máy, xí nghiệp,...</p> <p>- Thiệt hại về vật chất ước tính khoảng 4000 tỉ USD.</p>	<p>- Làm thay đổi bản đồ chính trị thế giới, tạo cơ sở cho quá trình phân chia lại đường biên giới và hình thành nhiều quốc gia mới.</p> <p>- Thay đổi vị thế của các cường quốc trong trật tự quốc tế xác lập sau chiến tranh, đưa Mỹ và Liên Xô trở thành hai siêu cường thế giới.</p> <p>- Làm thay đổi vị thế của Liên Xô, đưa đến sự ra đời của các nước xã hội chủ nghĩa. Thúc đẩy phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở các nước Á, Phi, Mỹ Latinh.</p>	<p>Chiến tranh phải được tránh bằng mọi giá, các nền dân chủ phải chống lại sự xâm lược, và các quốc gia cần phải kiềm chế trong khi tìm kiếm lợi ích mà không phải sử dụng vũ lực.</p>

		<p>số đảo ở Thái Bình Dương.</p> <p>- Mặt trận Bắc Phi:</p> <p>+ Tháng 9-1940, quân I-ta-li-a tấn công Ai Cập. Chiến tranh lan rộng trên toàn thế giới. + Tháng 1-1942, Mặt trận đồng minh chống phát xít được thành lập nhằm đoàn kết và tập hợp các lực lượng chống phát xít trên toàn thế giới để tiêu diệt chủ nghĩa phát xít.</p>		<p>- Là cơ sở xác lập trật tự thế giới mới: trật tự hai cực Ianta; đưa đến sự thành lập của tổ chức Liên hợp quốc và các tổ chức quốc tế nhằm duy trì hòa bình và an ninh thế giới.</p>	
Chiến tranh lạnh (1947 – 1989)	Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, quan hệ đồng minh giữa Liên Xô và Mỹ chuyển sang thế đối đầu, mâu thuẫn về mục tiêu và lợi ích chiến lược.	<p>- Tháng 6-1947, Mỹ công bố kế hoạch Mác-san, thành lập các liên minh quân sự: Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO, 1949), Tổ chức Hiệp ước Đông Nam Á (SEATO, 1954),...</p> <p>- Năm 1949: Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu thành lập Hội</p>	<p>- Đưa đến việc phân chia thế giới thành hai hệ thống đối lập về ý thức hệ và chính trị, quân sự: tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.</p> <p>- Nhiều quốc gia, dân tộc bị lôi cuốn vào vòng xoáy, gây ra các cuộc chiến tranh cục bộ, nội chiến đã bùng nổ.</p>	<p>- Chấm dứt giai đoạn đối đầu căng thẳng giữa hai hệ thống chính trị đối lập được dẫn dắt bởi Liên Xô và Mỹ.</p> <p>- Mở ra giai đoạn hòa bình, hòa nhã trong lịch sử quan hệ quốc tế.</p>	Thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ quốc tế.

		<p>đồng tương trợ kinh tế (SEV, 1949) và Tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va (5-1955).</p> <p>→ Cuộc đối đầu giữa phe tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa kéo dài từ 1947 - 1989.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Gây ra tình trạng chia cắt lãnh thổ tại nhiều quốc gia, tạo ra các khối quân sự đối lập và tình trạng đối đầu căng thẳng ở hầu khắp các khu vực trên thế giới. - Dẫn tới cuộc chạy đua vũ trang trong nhiều năm giữa Liên Xô và Mỹ, làm suy yếu tiềm lực của các siêu cường, gây thiệt hại lớn về sức người, sức của. - Các quốc gia bị lôi kéo vào vòng xoáy chiến tranh và các liên minh quân sự cũng chịu thiệt hại to lớn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sự hợp tác giữa Liên Xô và Mỹ dẫn tới việc giải thể khối quân sự Vác-sa-va. Liên Xô thực hiện chính sách không can thiệp vào các nước Đông Âu. - Thúc đẩy sự chuyển dịch của quan hệ quốc tế, từ trật tự thế giới hai cực chuyển dần sang trật tự thế giới đa cực với vai trò chi phối của Mỹ và các cường quốc phương Tây. - Tác động tới quá trình hợp tác quốc tế và khu vực trên thế giới. 	
--	--	---	--	--	--

- GV chuyển sang nội dung mới.

Hoạt động 2. Vẽ sơ đồ tư duy thể hiện cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới trong thế kỉ XX

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS trình bày được một số cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới trong thế kỉ XX.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS làm việc theo 6 nhóm và thực hiện nhiệm vụ: *Vẽ sơ đồ tư duy thể hiện cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới trong thế kỉ XX.*

c. Sản phẩm: Sơ đồ tư duy thể hiện cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới trong thế kỉ XX.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia HS cả lớp thành 6 nhóm (2 nhóm cùng thực hiện một nhiệm vụ).

- GV giao nhiệm vụ cụ thể cho các nhóm như sau: *Vẽ sơ đồ tư duy thể hiện cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới trong thế kỉ XX.*

+ **Nhóm 1, 2:** *Vẽ sơ đồ tư duy thể hiện cuộc đấu tranh chống chạy đua vũ trang, vì hòa bình của nhân dân thế giới trong Chiến tranh lạnh.*

+ **Nhóm 3, 4:** *Vẽ sơ đồ tư duy thể hiện phong trào quốc tế ủng hộ cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, ủng hộ cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam.*

+ **Nhóm 5, 6:** *Vẽ sơ đồ tư duy thể hiện cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới sau Chiến tranh lạnh.*

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS làm việc theo nhóm, vận dụng kiến thức đã học về *Chiến tranh và hòa bình trong thế kỉ XX*, kĩ năng vẽ sơ đồ để hoàn thành nhiệm vụ theo nhóm.

- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 3 nhóm lần lượt trình bày về thể hiện cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới trong thế kỉ XX theo sơ đồ tư duy.

- GV yêu cầu các nhóm khác nhận xét, bổ sung cho phần trình bày của nhóm bạn.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và nêu ví dụ:



Phong trào quốc tế ủng hộ cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, ủng hộ cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam

Phong trào quốc tế ủng hộ cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào quốc tế ủng hộ cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của các nước thuộc địa diễn ra mạnh mẽ

Nhiều nước ủng hộ quá trình phi thực dân hóa, Liên hợp quốc thông qua nghị quyết của Đại hội đồng *Tuyên bố về việc trao trả độc lập cho các quốc gia và dân tộc thuộc địa* (1960)

Cuối những năm 1970, hầu hết các nước thuộc địa trên thế giới đã được giải phóng khỏi ách áp bức của chủ nghĩa thực dân phương Tây

Phong trào quốc tế ủng hộ cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam

Năm 1965, Đại hội Hòa bình thế giới tại Hen-xin-ki (Phân Lan) đã kêu gọi Mỹ rút hết quân khỏi Việt Nam

Năm 1965, biểu tình đã nổ ra tại nhiều quốc gia, lên án Mỹ leo thang chiến tranh ở Việt Nam

Cuối những năm 60 của thế kỉ XX: phong trào phản đối cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ ở Việt Nam diễn ra ở Hà Lan, Đức, Pháp, Thụy Điển,...

Từ đầu những năm 60 của thế kỉ XX, cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam thu hút sự chú ý của dư luận thế giới

Đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới sau Chiến tranh lạnh

Cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới vẫn tiếp diễn sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc

Mỹ và đồng minh mở rộng cuộc chiến chống khủng bố toàn cầu, an ninh và chủ quyền của nhiều quốc gia bị đe dọa

Nguy cơ chiến tranh vẫn đang tiềm ẩn tại nhiều khu vực

Xung đột giữa I-xra-en và Pa-le-xtin; bạo lực sắc tộc, tôn giáo ở Trung Đông

Chiến tranh trên bán đảo Ban-căng,...

Thúc đẩy cuộc đấu tranh của nhân dân thế giới vì hòa bình, công bằng và tiến bộ xã hội

Phong trào phản đối hành động quân sự của Mỹ tại I-rắc và Áp-ga-ni-xtan

Trong ngày 15 và 16/2/2003, hơn 600 thành phố trên thế giới đã tổ chức tuần hành chống cuộc chiến tranh Mỹ gây ra ở I-rắc

Là sự kiện phản chiến lớn nhất trong lịch sử với sự tham gia của khoảng 6 đến 10 triệu người từ 60 quốc gia trên khắp thế giới

- GV chuyển sang nội dung mới.

Hoạt động 3. Câu lạc bộ “Em yêu lịch sử” tổ chức thảo luận về chủ đề: “Chiến tranh và hòa bình trong những thập kỉ đầu thế kỉ XXI”

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS thuyết trình về chủ đề “Chiến tranh và hòa bình trong những thập kỉ đầu thế kỉ XXI”.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS làm việc theo 3 nhóm, thực hiện nhiệm vụ: Thảo luận về chủ đề “Chiến tranh và hòa bình trong những thập kỉ đầu thế kỉ XXI”.

c. Sản phẩm: Bài giới thiệu về chủ đề “Chiến tranh và hòa bình trong những thập kỉ đầu thế kỉ XXI”.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thảo luận theo 3 nhóm.

- GV giao nhiệm vụ cho các nhóm cụ thể như sau: Thảo luận về chủ đề: “Chiến tranh và hòa bình trong những thập kỉ đầu thế kỉ XXI”.

- GV gợi ý cho HS nội dung thảo luận:

+ Các cuộc chiến tranh và xung đột trong những thập kỉ đầu thế kỉ XXI.

+ Nguyên nhân của các cuộc chiến tranh và xung đột trong những thập kỉ đầu thế kỉ XXI.

+ Nhân loại có thể làm gì để tránh chiến tranh và xung đột?

- GV phát cho 3 nhóm Bảng tiêu chí đánh giá kết quả:

**BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ ĐỊNH HƯỚNG
THẢO LUẬN VỀ CHỦ ĐỀ “CHIẾN TRANH VÀ HÒA BÌNH
TRONG NHỮNG THẬP KỈ ĐẦU THẾ KỈ XXI**

Tiêu chí đánh giá		Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm đạt
Nội dung sản phẩm	Đúng và đầy đủ theo từng vấn đề (Các cuộc chiến tranh và xung đột trong những thập kỉ đầu thế kỉ XXI; Nguyên nhân của các cuộc chiến tranh và xung đột trong những thập kỉ đầu thế kỉ XXI; Nhân loại có thể làm gì để tránh chiến tranh và xung đột).	5,0		
	Thông tin hay, hấp dẫn, có chọn lọc và có hệ thống, dễ hiểu; có liên hệ, mở rộng.	1,0		
Thiết kế sản phẩm	Sử dụng công nghệ đã sưu tầm, xử lí tài liệu; thiết kế hài hòa giữa kênh chữ và kênh hình; trình bày sản phẩm đẹp, có tính độc đáo, sáng tạo.	2,0		
Báo cáo sản phẩm	Trình bày lưu loát, không lệ thuộc vào tài liệu; có điểm nhấn và tương tác với người nghe.	0,75		
	Vận dụng linh hoạt các kĩ thuật như: 5 xin, 3 – 2 – 1, phản hồi tích cực,...	0,75		

Yếu tố khác	Các thành viên trong nhóm làm việc ăn ý, hiệu quả; giải quyết được các tình huống, trả lời câu hỏi chính xác,...	0,5		
Tổng		10,0		

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS làm việc theo nhóm, sưu tầm thông tin, tài liệu, hình ảnh, video từ sách, báo, internet về chủ đề “Chiến tranh và hòa bình trong những thập kỉ đầu thế kỉ XXI” và thực hiện nhiệm vụ.
- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện HS 3 nhóm lần lượt thuyết trình về chủ đề “Chiến tranh và hòa bình trong thế kỉ XXI”.
- GV yêu cầu các nhóm khác nhận xét, bổ sung cho phần trình bày của nhóm bạn.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận:

Các cuộc chiến tranh và xung đột trong những thập kỉ đầu thế kỉ XXI:

Chiến tranh vùng Vịnh: Khởi nguồn từ mâu thuẫn giữa I-rắc và Cô-oét. Tháng 8-1990, I-rắc xâm lược Cô-oét. Liên hợp quốc đặt trừng phạt kinh tế với chính quyền của Tổng thống I-rắc Sát-đam Hút-xen. Mỹ và đồng minh mở chiến dịch Bão táp sa mạc, buộc I-rắc phải ngừng chiến và rút quân về nước.



Chiến tranh vùng Vịnh (1991)

Chiến tranh Bốt-xni-a: diễn ra khi nước cộng hòa đa sắc tộc Bốt-xni-a và Héc-xê-gô-vi-na tuyên bố độc lập. Người Xéc-bi theo Chính thống giáo đã tiến hành cuộc chiến tranh đẫm máu chống lại người Bốt-xni-a theo Hồi giáo, gây ra cái chết của khoảng 20 000 người.



Chiến tranh Bốt-xni-a (1992 – 1995)

Chiến tranh Kô-sô-vô: diễn ra tại nước Cộng hòa Xéc-bi-a và Mông-tê-nê-grô khi người Xéc-bi tiến hành cuộc chiến đàn áp người An-ba-ni theo Hồi giáo ở Kô-sô-vô. Lo ngại về một cuộc diệt chủng như đã diễn ra ở Bốt-xni-a, NATO và Liên hợp quốc đã can thiệp, buộc người Xéc-bi phải ngừng chiến và đặt Kô-sô-vô dưới sự bảo trợ quốc tế.



Chiến tranh Kô-sô-vô (1998 – 1999)

Cuộc tấn công khủng bố ngày 11/9/2001: Ngày 11-9-2001, 19 thành viên An Kê-đa (một tổ chức đa quốc gia của chiến binh Hồi giáo dòng Săn-ni), cướp bốn máy bay và tấn công tự sát vào Trung tâm Thương mại Thế giới và Lầu Năm Góc của Mỹ. Tại Tòa tháp đôi của Trung tâm Thương mại Thế giới, gần 3000 người đã bị thiệt mạng. Cuộc tấn công ngày 11/9/2001 đánh dấu một trong những sự kiện khủng bố đẫm máu nhất từ khi Chiến tranh lạnh kết thúc.





Cuộc tấn công khủng bố ngày 11/9/2001

Chiến tranh Á-p-ga-ni-xtan: Do Mỹ và đồng minh phát động nhằm lật đổ chính quyền Ta-li-ban và thiết lập nhà nước Cộng hòa Hồi giáo Á-p-ga-ni-xtan. Lực lượng Ta-li-ban tiến hành chiến tranh du kích trong nhiều năm, gây thiệt hại lớn cho quân Mỹ và chính quyền thân phương Tây. Tháng 8-2021, Mỹ rút quân khỏi Á-p-ga-ni-xtan, lực lượng Ta-li-ban nắm quyền.



Chiến tranh Á-p-ga-ni-xtan (2001 - 2021)

Chiến tranh I-rắc: Mỹ và đồng minh phát động nhằm lật đổ chính quyền của Tổng thống Sát-đam Hút-xen. Chính quyền mới do phương Tây hỗ trợ hoạt động kém hiệu quả, mất ảnh hưởng trên nhiều vùng lãnh thổ, dẫn tới sự trỗi dậy của tổ chức khủng bố tự xưng Nhà nước Hồi giáo (IS).



Chiến tranh I-rắc (2003 – 2011)

Nguyên nhân của các cuộc chiến tranh và xung đột trong những thập kỷ đầu thế kỷ XXI: mâu thuẫn giữa các nhóm sắc tộc, tôn giáo, lãnh thổ do lịch sử để lại.

Một số giải pháp để ngăn ngừa các nguy cơ chiến tranh, xung đột:

- Tập trung xây dựng đất nước vững mạnh về mọi mặt.
- Thường xuyên chăm lo xây dựng tiềm lực quốc phòng và an ninh đủ mạnh, thế trận quốc phòng và an ninh vững chắc ngay từ thời bình để bảo vệ Tổ quốc trong mọi tình huống.
- Triển khai đồng bộ, sáng tạo, hiệu quả hoạt động đối ngoại; thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ đối ngoại, nhằm tăng đối tác, giảm đối tượng, thêm bạn, bớt thù nâng cao năng lực dự báo chiến lược về quốc phòng, an ninh, đối ngoại, có đối sách chủ động ngăn ngừa các nguy cơ chiến tranh, xung đột từ sớm, từ xa.
- GV chuyển sang nội dung mới.

Hoạt động 4. Tổ chức cuộc thi tìm hiểu tư liệu, hình ảnh về phong trào đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới trong thế kỉ XX

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS trưng bày được một số tư liệu, hình ảnh về phong trào đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới trong thế kỉ XX.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS hoạt động theo 6 nhóm, thực hiện nhiệm vụ: *Sưu tầm và trình bày về một phong trào (hoặc một tổ chức) thể hiện cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới trong thế kỉ XX.*

c. Sản phẩm: Bài giới thiệu về một phong trào (hoặc một tổ chức) thể hiện cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới trong thế kỉ XX.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS hoạt động theo 6 nhóm.
- GV giao nhiệm vụ cụ thể cho các nhóm: *Sưu tầm và trình bày về một phong trào (hoặc một tổ chức) thể hiện cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới trong thế kỉ XX.*
- GV lưu ý HS: Thiết kế sản phẩm trên giấy A0, theo nhiều hình thức khác như áp phích, sơ đồ, bảng biểu.
- GV phát cho 6 nhóm *Bảng tiêu chí đánh giá kết quả:*

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ ĐỊNH HƯỚNG TRÌNH BÀY VỀ PHONG TRÀO ĐẤU TRANH VÌ HÒA BÌNH CỦA NHÂN DÂN THẾ GIỚI TRONG THẾ KỈ XX

Tiêu chí đánh giá		Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm đạt
Nội dung sản phẩm	Đúng và đầy đủ theo từng vấn đề (một phong trào (hoặc một tổ chức) thể hiện cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới trong thế kỉ XX).	5,0		
	Thông tin hay, hấp dẫn, có chọn lọc và có hệ thống, dễ hiểu; có liên hệ, mở rộng.	1,0		
Thiết kế sản phẩm	Sử dụng công nghệ đã sưu tầm, xử lí tài liệu; thiết kế hài hòa giữa kênh chữ và kênh hình; trình bày sản phẩm đẹp, có tính độc đáo, sáng tạo.	2,0		
Báo cáo sản phẩm	Trình bày lưu loát, không lệ thuộc vào tài liệu; có điểm nhấn và tương tác với người nghe.	0,75		
	Vận dụng linh hoạt các kĩ thuật như: 5 xin, 3 – 2 – 1, phản hồi tích cực,...	0,75		
Yếu tố khác	Các thành viên trong nhóm làm việc ăn ý, hiệu quả; giải quyết được các tình huống, trả lời câu hỏi chính xác,...	0,5		
Tổng		10,0		

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS làm việc theo nhóm, sưu tầm thông tin, tài liệu, hình ảnh về phong trào (hoặc một tổ chức) thể hiện cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới trong thế kỉ XX và thực hiện nhiệm vụ.
- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 6 nhóm lần lượt trình bày về một phong trào (hoặc một tổ chức) thể hiện cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân thế giới trong thế kỉ XX theo hình thức lựa chọn.
- GV tổ chức cho HS các nhóm nhận xét, góp ý chéo sản phẩm theo kĩ thuật 3 – 2 – 1.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và cho HS tham khảo một số thông tin:

ĐẠI HỘI HÒA BÌNH THẾ GIỚI (WPC)

Hội đồng Hòa bình thế giới được thành lập năm 1949-1950, là cơ quan lãnh đạo phong trào hòa bình thế giới, tập hợp đại diện của 135 tổ chức bảo vệ hòa bình thuộc các đảng cộng sản và cánh tả các nước. Trong hơn 70 năm tồn tại và phát triển, Hội đồng đã có những đóng góp quan trọng đối với phong trào hòa bình thế giới, đoàn kết và ủng hộ các dân tộc đấu tranh giành và giữ gìn độc lập, giữ vững mục tiêu tôn chỉ của mình: thúc đẩy xây dựng hòa bình cho tất cả, đấu tranh và ủng hộ đoàn kết với nhân dân các nước trên thế giới vì hòa bình, công lý, độc lập dân tộc và chủ quyền lãnh thổ.

Hội đồng Hòa bình thế giới đã luôn đồng hành cùng Việt Nam, đoàn kết và ủng hộ Việt Nam trong mọi giai đoạn lịch sử, từ cuộc đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ cho đến công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay. Về phía Việt Nam, với vai trò

thành viên sáng lập của Hội đồng, Ủy ban Hòa bình Việt Nam - thành viên của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, luôn chủ động tham gia và tổ chức nhiều hoạt động quan trọng ủng hộ cho phong trào hòa bình thế giới nói chung và các hoạt động của Hội đồng nói riêng, được Hội đồng và các thành viên đánh giá cao. Trong giai đoạn gần đây, Ủy ban Hòa bình Việt Nam đã đăng cai tổ chức một số hoạt động của Hội đồng tại Việt Nam, trong đó có Hội nghị Ban Chấp hành Hội đồng vào năm 2007 và 2017.

- GV mở rộng và nhấn mạnh thông điệp: *Hòa bình là khát vọng của nhân loại, mỗi cá nhân cần có trách nhiệm bảo vệ hòa bình,...*

- GV kết thúc tiết học.

HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ

- Ôn lại kiến thức đã học trong Chuyên đề 2.

- Hoàn chỉnh các nội dung trong phần thực hành chuyên đề 2.

- Đọc và tìm hiểu trước nội dung *Chuyên đề 3 – Danh nhân trong lịch sử Việt Nam*.